Từ nhà kho Quán Văn Đường

Diễn khí đồng pháp

Công ty Võ Danh,
vốn 60.000.000 quan

Siège Social : 62 bis, Avenue d'Iéna
Paris

Direction Générale : 96, Boulevard Francis-Garnier
Hanoi

Nhà máy tại
Hanoi - Hai Phong - Fort-Bayard

Truyền diễn khắp Trung - Châu xứ Bắc - Kỳ

Bán và cho thuê các đồ diễn

Mặc các thứ đồ diễn

Có giá riêng và tiện giá dàn hàng tháng

Mặc một đường giấy mái và một ngọn đèn giá 15$00 tiền giá dàn làm 6 tháng.
Xin các ngại hơi tại buiten giấy bán-ty.
CÔNG-TY HÒA-XA VÂN-

(Vốn 38.500.000 quan tiền tây)

SIEGE SOCIAL : 89 Phố Miromesnil, PARIS (8e)
DIRECTION DE L’EXPLOITATION : Đường Gambetta — HANOI
AGENCE PRINCIPALE AU YUNNAN : tại Văn-Nam phủ.

óż Bắc-Kỳ : đường Haiphong đi Hanoi
và Hanoi đi Lao-Kay giải.... 398 km.
óż Văn-Nam : đường Ho-Kéou đi Văn-
Nam phủ giải. ................. 464 km.

Thực là một đường xe-hoa trông rất ngô, nào phong cảnh là, nào đèo cao như đèo Mi-La-Ti cao 1703
thróc tây, đèo Chouei T'ang cao 2028 thróc.
Cây cối đóm-dá, khi-hậu mặt mê như khi-hậu
nuóc Pháp.

Văn-Nam có nhiều cảnh : nào suối, nào hũ, nào khe
núi văng-vẻ, nào dòng rộng thành thang.

Văn-Nam-phủ là một thành-phố đông tối 10 van dân
và lại ở nơi đông-bằng, xinh đẹp không đâu sánh kíp.

Bỏ ich cho src khoẻ, một ngày ở Văn-Nam-phủ
cùng như một ngày ở An-Châu.

Có nhiều chuyên tàu chạy hàng ngày. Mỗi tuần lẻ
lái thêm hai chuyên tốc-hành, từ Hanoi đến Văn-Nam
phủ hay từ Văn-Nam phủ về Hanoi mỗi chuyên không
dày 22 giò; ở Bắc-kỳ thì đi tàu đêm, ở Văn-Nam thì
di Ổ-tố-ray.

Từ Hanoi đi Haiphong đi Ổ-tố-ray trong 1 giò 55 phút.
L'abuste qu'une grosse voiture, la 202 tient le 100 à l'heure en toute sécurité.
Sa suspension est aussi douce aux places A V. qu'aux places A R.
Son extraordinaire maniabilité en fait une voiture de ville délicieuse.
Sa consommation n'est que de 6 à 8 litres aux 100 km. suivant la vitesse et la charge transportée.
La 202 a réuni un succès prodigieux. Essayez-la et questionnez les usagers.

BERLINE DÉCOUVRABLE
4 PLACES — 4 PORTES

PEUGEOT
Agent Exclusif Éts Vve Charles BOILLOT
1, Rue Paul-Bert, HANOI — Tél. 151
Chẩn-dung Đại-Tưong Catroux,
Toàn-Quyền Đông Dương

Đại tướng Catroux, Toàn-Quyền Đông Dương là một vị Thủ-
hiến rất siêng năng trung-trực và tài-dâm, không một việc gì
ngài dễ trễ-nải.
Giúp việc ngài, có quan Phó Toàn-Quyền Delsalle, một quan
cai-trị lâu năm ở xứ này, rất am hiểu tinh hình trong nước-
hưng nhất nhất mọi việc ngài đều dễ ý sẵn sóc trong nominal việc
chính-trị, việc bình bì cho đến mọi việc mờ màng cho dân
bạn xứ. Vĩa rói, Đức Bảo-Dài đã gửi tặng ngài một chiếc đè-
nạt-hàng An-Nam-Long Bội-Tính.

P. N.

Từ nhà kho Quán Văn Dương
THIỂU-NIÊN ANH HƯNG
NUỚC ĐẠI-PHÁP (1914-1918)

Cô Mô-rô Liên

Ngày 12 tháng 10 năm 1914 quân Đức chiếm được một làng ở quân Ba-Ca-Lê, chúng vồ vẻ hết của cải, còn nhà cửa thì đổ phát tan ra gió.

Dân làng ấy uóc đồ năm nghin, thì mà chỉ còn lại được hai trăm người toàn dân-bà, trẻ con và mấy ông già thôi.

Trong dân còn lại ấy có một người con gái xuân xanh mới 16 tuổi tên gọi là Mô-Rô- Liên. Cô ấy nhiệt tâm bên vuc dân bị áp chế.

Bố mẹ cô ấy quê ở Lê-Sơ. Tháng 6 năm 1914, ông bố thời khốn lâm cai mở mưa, ở nhà trông nom cứ hàng tập hóa đồ vồ con, anh cô ấy là Hằng-Ri đang học ở thì làm Kiểm-sắt các mô.

Cô ấy có hai người em bé đi học, còn cô thì đi học làm nụ giáo sư.

Cô ấy mặt mũi sáng sủa tóc may phấp phới, đôi mắt sáng như ngọc, tình net ơn hoa làm Ai ngồi trong thân bố liền mà lại có linh tinh rất hung dung.

Quân Đức ngợn bố cô ấy là ông Mô-Rô đi thảm thịnh cho quân Pháp nên bất ông ấy. Ông Mô-Rô đang đi ở ngoài phó thì phát bát.-Hội qua loa một vài nhà rồi quân Đức lập án xử-tử.

Mô-rô-Liên quyết chi cứu cha, liền đánh liều đi đến trái quân giặc, nhưng quân cánh của nhất định không cho vào, có cái lý mãi sau linh gác phải phục cải trí can đảm mà thuận dừa có đến bấu quân Tư Đức.
Vào đến trước hung giây ông quan Tư, cô ta
sử dụng sát hàng đói linh dềm bỏ có ra bán. Cách
10 thọ Đức, bỏ có dùng dừa vào trong mà tay bị chót
đôi than chết. Nhưng may sao lại có con gái đến cứu thọ,
từ thọ.

Trong 30 năm giờ lão khó dưới mồ, tuy chưa lấy gì làm nhiều
tuổi nhưng than thở đã suy nhược lắm rồi. Nay gặp lúc nguy biến
dấu sức khỏe đến đầu cung phải hào mồm. Phản thì phải ăn uống
khỏ sô, phản thì lo nghĩ vì tụy thế, còn nên người ông mình Bắc sức
khỏe, mặc bền được ít lâu thì ông mênh sống.

Than thời, cha có vị như thế mà sống thọ thật là đau đớn cho cô
lắm thay. Càng trong thấy quân cứ dịch bao nhiều thì cái đau
dớn cùng lại thấm gian tìm ra biết nhiều.

Tuy vậy có cùng tên đồng đạo xa gần mà lo toàn thống tang,
cho cha cõ. Tiếng dáng, cứ nhà tận nhất, tiến không lố, lấy gì mà
mai táng? Có liên liên cách xin phép quan Tư Đức trợ giúp cho,

Khi có ấy vừa cắt tiếng xin chơn cho cha, thì quan Tư Đức quả
lên rằng: « Thì may không ra hàng bán áo quân mà mua được à! 
Cô ấy chưa lời rằng: « Tôi thiết tướng quân linh ông có thể động dứt
cho tôi một cõ áo quan được. » Quan Tư Đức nói: « Không phải việc
quân linh ta đi dòng áo quan, và lại không có áo quan cung được.

Cô hiền cái tấm tình người Đức, chúng tôi nặng nề nửa cứ điểm
nhién ra đi. Ở cảnh nhà cõ ấy có một hàng thơ nơi bỏ vàng. Quân
giặc chưa pháp tận bệt, trong nhà vẫn còn tâm vẫn bỏ không, có bên
nhà nhất nhanh lấy gắp lại làm một cõ quan tài vàng, trông thì rất
thọ bì, nhưng quý hồ đế linh cũ chiều cõ được yên giấc ngân thu lão
hơn.

Cô ấy và em là cả Mồ-ro-Le, suốt đêm ký cách làm xong cái
công việc thể tham ấy.

Ta thử tương tương mà xem. Lúc giờ đồng den tối, đang xa
sùng nô đi dùng mà có cõ ấy dura bỏ ra táng tải nghĩa địa thì can đảm
biết chừng náo.

Ông quan Tư Đức thấy trong lòng lấm trên con mới nói rằng:
« Không nên để cho những dura vô-tư vô-lu kia gặp phải con nguy
hiểm, » ông ấy nói thế không phải là thường, trên con phải chết vì
bốn dân độc ác dâu, cứ thệt mà nói, là những dura trên ấy, khi trông
HIỆU NIÊN ANH HÙNG

ay bao những đứa trẻ ấy. Có vui lòng nhánh ngày
ay có y tự quà, ở ngoài thni nghịch ngấm mà
đưa vào đứa ấy cứ lần lảng nghe lời có giáo giáng
trong tẹn con này thường gặp Quân Trúc đi qua những chúng
càng chào hỏi gi; vì thế cho nên ông mới bắt trẻ con đi tóc cho
khưu mat, thấy có Liên là người có học ông Quan tự thấy thuộc
cùng thânệc cho cô ấy làm ru khẩn-hộ để trông nom cho kẻ bị
thương luôn thê.

Nhung khôn thay: só người bị thương càng ngày càng tăng lên.

Biết bao nhiêu người bị thương tích nặng, không lẽ đi đường,
ma chỉ vì thiếu người khiêng vào nhà thương thành ra nầm vả nầm
vặt ở giữa đường, có ay nghiêng đến những người ấy, không cảm lòng,
nên có bỏ nhà mà sòng pha vào nơi hồn dân mứt tên, đến trông nom
những người bị thương ấy, cho họ ăn uống và đó cho họ đi vào
bệnh viện, Hai muội ba lần có ấy xong pha vào nơi nguy hiểm gệ
óm để cứu giúp đồng bào.

Quan ba thấy thuộc thuộc có mét nhọc, mới khuyên có dùng nến
di lửa sơ cơ nguy hiểm đến thân thê có chẳng, nhưng có nhất định
không nghe.

Có một lần có chơi vẻ nhà hót hốt hái mặt may bu phờ kế
lại rằng: "Khi có đang nhắc một người linh Anh phải thương tích
nặng đứng đây, thì viên dân hay vù canh tài có, có dùng châm lạy
nắp vào đông thây người chết, mà nhìn thì thấy ba thằng giả chay
lại đỉnh giết người linh ấy. Có vôi chây noi với ông quan Ba thấy
thuộc đề sai lĩnh ra cứu cấp người linh Anh ấy.

Nghe đoạn ông quan ba trả lời rằng: "Khôn làm bãy giờ tôi
không có ai mà sai đi được ". Ó trong nhà thương có ba người
linh gần khỏi len tiếng rằng: " Xin cơ chỉ cho chở chúng tôi, chúng
tỏi xin đi " Có Liên không ngần ngại và tinh nguyen đưa đường
cho ba người linh ấy.

Ba người linh ấy khi theo cơ, sức lực họ chưa mạnh lắm, cho
nên đi chưa vững, nhưng đi được một lúc thì đã trông thấy trải qua quân
Trúc. Cơ ấy đã thông thuộc binh linh quân giải, đến khuyên lập
mưu để vào cái trải ấy, thì thấy mỗi cái có một người canh,

Cô Liên nói nhớ rằng: " Các ông cứ theo tôi đi trước,
mấy người linh rón rã nên thê mà làm sao thấy hồn dân luôn
qua đầu Cô Liên. La chưa: cơ ấy bảo người linh theo sau:
dưa cho cơ ấy hai trải lụa dấn cho đôi đến truyền ra trường.
Một buổi chiều ông quan Tư Đức chặn đi giấy ông, một mặt tay cầm cả vật bất thinh linh vào khám trường mà giáo rạng:

« Hôm nay có giấy gì? »
« Tôi giấy về phân-tình lý-lữ »
« Có cứng giấy di. »
Cô Liên viết lên bằng một câu như sau này:
« Nous devons être fidèles à notre patrie, la chérir davantage lorsqu'elle souffre. »
(Chúng ta phải hết lòng trung thành với tổ quốc ta, khi tổ quốc phải con đau đớn thì ta lại càng nên yêu mến chúng).
Quan Tư Đức giàn tái sáng mắt đi, mảng có giáo rạng:
« Tôi cảm có không được viết những chữ nhầm nhã ấy. »
Cô giáo nói: « Vậy ông cảm tôi không được nói đến nước Pháp tôi ư? »
Quan Tư nói: « Ta chỉ hào có trong nom chúng nó căn thân mà thôi. »
Cô Liên chẳng nói chẳng rạng chỉ lấy con mặt mà luôn quan Tư Đức một cách khinh bi.

Thấm thoát ngày qua tháng lại, sáp đến thời kỳ giải thoát. Cô Liên tuy không đánh trận, nhưng có cùng chịu làm khó nhọc chúng khác gi người ra trận xây.
Than ôi, còn biết bao nhiêu người bị thuong tích,latent phải trông rom sẵn sóc thوقع thằng.
Quan Thủy thuộc muốn tìm một nơi để làm bệnh viện: Cô Liên bèn xin lập bệnh viện ngày ơi nhà có, tuy một vài chỗ bị tàn phá nhưng còn vũng trái lẫn.
Tay có cả lưu đạn đồng còn cho tôi gần bốn thông tin của quan giặc. Cô ấy vung tay một cái rất mạnh, thế hay tiếng nổ làm rung chuyển cả nhà ấy lên rồi lại yên lặng như không Đô lại có đã ném lưu đạn vào quan Tư Đức làm việc. Nội nói lệnh bị thuong mà chúng hành hung thì ray dâ thắt nan ơi.
Lính bị thuong mà người ta đã đến vẻ nhà có Liên để chưa xâm chưa lấy gì làm được yên thân cho lại bị một nơi quan Tư Đức biết nhà có đã dùng làm chiến-bình-viên cho nên bao giờ chúng cùng nhắm vào đây mà bán, đến rồi cái hiện người phải đờ suông, danh phải đem linh xưởng bấm mà sẵn duồng vậy, những chỉ chưa được mấy người đã chất ních.
hoàn có ấy đúng ở trong buồng người bị thương, thì
n'ai tên giấc sẵn đến có mà bạn.
Sung nờ bưng, may sao lại không trúng, chúng lại nap dân để
bàn, may sao có văn tránh được thoát chết!
Có Liên lúc ấy chỉ có một mình với mấy người linh bị thương
nên tính thể nguy hiểm lắm khó thoát được, nhưng biết làm thế
nào, hay là gọi người đến cứu, hay là trốn đi? Chọn đi thì hên làm!
Và có đang trong người bị thương không lẽ bố mà đi một mình
sao dân, đang người phân văn thì bất bình linh có trông thấy
khâu sung lực do của một người linh ôm vó một bố ra vì dei trong
minh bàn rón lắm). Có vì cảm thấy sung rồi có cụ bắn liên thân
hết phạt nó đến phát kia.
Có không bao giờ dùng khi giời nên không tháo. Tuy thế đến
lúc cần, lúc phải bán thì có cùng bàn được, có bắn liên chỉ hơn diệp
dến nói hai tên giấc chẳng cã người lên. đều bi dân lấn ra chết!
Kể ra còn nhiều việc dùng cảm nừa mà cái dân liếu yếu đạo
to như có Liên đã cắm lâp làm công chẳng khác gì một người
linh cho nên. Nhà nước thương cho có một cái chiến thư bởi tình
nưc các linh khác có công.
Thật là một Nư-Anh-Hùng đáng kinh phục ! Đàn bà vôce liếu
minh bên bô như có Liên, bảm sinh như nhất rẽ cảm động từ ở lại hay
cơn thờ, sức còn yếu, mà đã có hung khí, sản lòng nhân tür, một
niệm ai quốc thật là nữ trường-phu đăng ahi tên trong sự sách.
Cái dũng -vàng của có so với bà Jeane d'Arc đại đong tiến
cũng chẳng kém gì.
Nước não cúng có nư-anh-hùng, mà nư-anh-hùng lại càng đáng
người xem làm vi bốn phán không phải để đi làm công việc nâng nê
không phải giep giặc yên nước.
Hỏi các thành niện ! Bοn nữ lưu như nước tự xua đến nay vẫn
cho lâ kem bο nam nghi vò mà còn biết ai quốc, biết mạo
hiềm không phải là nghĩa vụ họ eurog bạch mà
họ còn tên tâm biết lực như thế, mình Portug hương
lả bắc tu mi, hà lại không chả làd otrai nghĩa vụ của mình ra ? Hà
lai không gneh giang son mà thơ to quốc cho đang cái dọa vi
minh ở dưới mặt giới cuối?
Oi! văn bố quân áo dân ông Tây cầm quân dựng mà tri thua kém
một người dân bà thì ho thì biết là như nong nào.

NGUYỄN-QUI-TOÀN
Đông-Pháp Ngân-Hàng
(BANQUE DE L'INDOCHINE)

ĐẶC CÁCH SÁNG LẬP TỪ NAM 1875

Số chính: Số 96, con đường Haussamann (Paris 8*)
Các số ở xứ Đông-duyng: BATAMBANG — CANTHO — HAIPHONG — HANOI — HUẾ — NAMDINH
PNOM-PÉNH — QUYNHON — SAIGON — THANH-HOA TOURANE — VINH.

Giao-dịch tất cả các công việc thuộc về ngân hàng, nhất là phát hành giấy bạc — cho vay — nhận gửi tiền — đổi tiền — cho thuê từ sất, v... v... !

Denis - Frères d'Indochine
agent exclusif
RUỘU PHÔNG TEN

Ruộng mà về re về ngon,
Nhất là thứ ruou an-còn bán thùng.

Ruou ngon bán lại re tiện,
Có tiền chẳng uống Phong-len cùng khó

Văn-Hưng ruou tốt đầu gang,
Yên-Viên có tiếng đã từng vua khen.

Yên-Viên đầu ruou nghè quen,
Nâu theo lối cừ cơm men vắt nồi.

Ruou hoa kén khách thưởng chơi,
Ruou sen, ruou cuc, ruou mùi thực ngon.

Khách sang hay uống ruou Tậu.
Bây giờ ta có kẽm đầu ruou người.

Tuyệt-lê, Như-mê, Mai-coi,
Thuê tay cắt ruou chính nơi Trung-Hoa.

Thanh-mai với ruou Chanh-cam,
Chính tay chủ Chiếc vira làm ra xong.

Ngũ-giad-bi Sỉ-quốc-công,
Thứ gi cũng có, ta không kém người.

CÔNG-TY N Área RUOU DÔNG-PHÁP
(HÀNG PHÔNG TEN)

55, Phố Hàng Cổ, 55 — HANOI
Bài hát hào hào mọi người quen trở vào quy hội Pháp-Việt Bắc-Ái

(d¡éc LA BADGE)

(do Âu đoản Hường-Dạo Hồng Chánh hát, tôi diễn kịch & Mọ-Hào Hưng-Yên)

Diễp khắc — Nào anh emד dỗ rày, tôi cùng hát ca vàng lòng dì nào,

Nào anh em đỗ dỗ rày tê, cùng hát ca dì nào.

I — Quản Tay ấy ai mở màng,

Giộc ngang thời biết có ai?

Đêm bình giây lên muốn vẫn,

Lều thân sâm chiêm đất dại

Anh với Pháp sáng liên vai

Quyết chiến cho chúng gom cái...

II — Dân ta bây lâu thằng bình

Là do bình Pháp giúp ta,

Nay dấy Pháp bình tung hoành

Minh sao ngơ mặt ngó qua?

Nên thây trong chiến trường xa

Mương bồng dân nước nhát ta...

III — Vai mạng sung sướng tung hoành,

Đánh quên sánh sóc ơi ai:

Trong mộng sớm hôm bên mình

Cầu cho chính chiến chống thời

Chi tiec dối mà đào phi

Mong thây anh sáng ngày mai...

IV — Anh em chúng ta hở-hào,

Cùng dem tâm-trí giúp ai...

Sao cho serde no luôn nào,

Lòng nhán tồn quy làm thay!

Vàng tiếng bên phia trò Tây

Bắc-Ái nguồn chúng mình dấy...

NGUYỄN NHỮ HOÀN
Khuyên bạn nên ra đầu quân

Muộn

Trai dua mạnh gái dua mèm,
Hãy đem tài trí báo đến Lăng-Sa.
Rồi đầy có lực khai ca,
Đồng mình toàn thắng công tam ơn pháp.

Nói

Rầy lần mai mưa,
Lần mưa chỉ mà chưa đầu quân.
Để báo đến mậu-quốc thảm-ấn,
Cho tổ một nam-nhan dũng sỉ.
Thần nam-tức là thần hồ thì.
Chi t'ai-giải ấy chi bồng tang.
Hân Phúc-Ba (1) xua lui ngoại thất tuần,
Còn chẳng quân dân thân nơi chiến-dĩa,
Người Quốc-thuộc (2) tên ghi bia đã,
Tiếng anh-hùng trái đắng nghìn thu,
Về vang thay đang chính-phu.

NGUYỄN-THÁO

1. — Hân Phúc-Ba tức Mã-viên đời nhà Hãn.
2. — Người quốc-thuộc là người giới.
NGƯỜI CHINH-PHỤ RU CON

Trách ai gây việc can qua,
Mịt-mờ gió bụi, mồ hôi từ sinh,
Nam-nghi đập sóng vật kinh,
Mủi tén hồn dẫu đã đánh sốt sao?
Ba quấn chỉ ngọn cỏ dấu,
Quê thành gai góc xông vào cõi xa.
Hờ sinh chút phân liêu-bô,
Nhìn quang căn quốc, hẹn hò phân son,
Nằng nể một gánh giang-son,
Ngấm caux trình-phụ tâm hồn tưa may.

Tín sao chờ đợi tháng ngày,
Chiêm-bao những sợi nỗi nay cho ai,
Cha già tóc bạc, giaもり,
Ngài khi gió lành, e hối gió mưa.
Bàn lòng một chút con thơ,
Mong sao con lớn lại lo phụ-chí,
Phần nữ-nhi có chỉ hồn thiệt,
Nghi nói nài nay chỉ nguyệt thiếu chẳng?

À ơi ơi ơi...

Một mình lung-lux canh khuya,
Sâu chia khốn nhóc ngồi kể thơ than.
Biệt di nhói hẹn đã vàng,
Sao giới vật dồi, dao thường giảm saí,
Tựa hiện mai bóng ai xa cách,
Nghi nói nay chấn lách gỏi nghiêng.

À ơi ơi ơi...

Tháng ngày-angular nâu qua thời
Nguyên xin yên được giấc thời mới vui,
Chắng dì gọc bể bên trời
Yên tâm có thể jim trọng cơ cua nhà,
Bần con thơ cùng là phụ mẫu,
Mong vợ chồng cấu được cống-danh
Ả ơi ơi ơi...
Con ơi đăng khóc nở mà,
Đằng cay lòng mẹ chịu đâm bây lâu.
Cha con suồng tuyệt giải đâu.
Ra cộng trù giấc mong sau sẽ về.
Con còn bé đôi biết gì,
An chới ngần ngần ấy thì phân con.
Một mai giờ ế nhơn khốn,
Học sao nói trí tổ tồn gương nhà.
Bồng con lòng mẹ như lòng tổ,
Tiếng quyên tháo lọt thêm nơi ngần sau.

"Trích trong vở kịch Trung-ghiên lưu hành toàn."  

PHẠM-TẤT-TH甥

Bỏ ra một dòng bạc mua vé số Đông-Dương
thì may ra có hi vọng trúng 80,000$!!
MÔT HIỆU BUỒN SỨNG-DẠN LÀU NĂM NHẤT Ở BẮC-KY
Magasins CHAFFANJON
HÀIPHONG — HÀNOI — HONGAY — VINH — HUẾ

Giá từ 85$ — trở lên

DIỄM
« CHIM XANH »

NHÀY LÀM
BÁN KHẤP MỌI NƠI
GIÁ LẠI RẤT RÉ

Bản & các cửa bàng lôn trong xưởng Đông - Pháp nhũ là hiệu:
L'Union Commerciale, Descours et Cabaud, Poinard et Vayret, Denis Frères, Comptoirs Généaux de l'I. C. etc...
DƠN PHÁP DIỄN-CỔ DIARIO NGÂN-HÀNG
TỔNG-CỤC:
10, ĐƯỜNG DE LA SOMME – SÀI GÒN

TIỀN VỌN:
2000.000$-

CHO VAY CẨM NHÀ
LẢI N%HŒ, CÁCH GIÁ ĐỄ ĐÀN
Xin mời các ngài lại Hội-Số 39 phố FRANCIS-GARNIER (BO-THÀ) HANOI hỏi thế lệ, các ngài sẽ được tiếp đại rất chu đáo và không mất phí tổn.

NHÀ IN VIÊN-DÔNG Có in đủ các thứ giấy mà số,
SÁCH THƯ TIR CHO NHÀ BUÔN. Ai cần hỏi giá tiền hay
cách thức gì xin vui lòng chỉ dẫn.

NHÀ IN VIÊN DÔNG Có đủ các sách VÔ GIẤY BỨT. Có
tạp Nguyệt sah Livres Nouveaux. Quý-khách cần
dùng sẽ xin gửi hầu.

NHÀ IN VIÊN-DÔNG có kho giấy to chứa đủ các thứ
GIẤY TÔI GIẤY LẠI HÀ.
Các thứ dùng & bán giấy.
Các thứ dùng cho học trò.

VIÊN-DÔNG ẨN-QUÁN
HANOI – HAIPHONG
LỊCH-SƯ VI-NHÂN

ÔNG PHÚC THẦN NGUYỄN ĐỊNH TƯ


Khi ấy ông Nguyễn-dình-Tư làm chủ Tông-dốc trấn Quang-vên, nghĩa tin triều dinh có biên, vua bi âm sát, ngài cùng bạn đồng chí, là ông Thái - cờg Nguyễn - thái Bất và ông Nguyễn - Kim cùng lâm quan triều lúc ấy, dè âm mưu lập dằng. "trong lương đồng chí" có khôi phuc xã tắc nhà Lé ông Nguyễn Đinh-Tư (hội ấy gọi là cụ biêt Trần) linh chủ bình-bồ thường thư, bình Mạc tiên quân đại tướng của đang đồng chí, đem văn quân kỳ binh tạo bàn triều, và lạy thêm nghĩa binh nghĩa doan, trong thất quản, từ Hải-duong, Quang-vên, Kiên-ar, Hải-phòng bày giov, vẻ pha đang làm rén bên bể Trung-Quốc, thuộc quyền ngài cai quan đề chong cu với chủ Mạc, giữ được thành-tri 7 quan trong 30 năm, thanh thế làm liệt, lực ấy vua Lé không còn, nhưng quan Hiệp trấn Quang-vên, vẫn được niên hiện chinh sóc vua Quang-Thiêng, chủ ngài không chịu sung tiến hiện Minh đức đại-chinh, nhà Mạc.

Chúa Mạc-dăng Dung thây ngài cười quyet không chịu thân phuc, đánh nhau nhiều trận không lôi, đánh phải nhưng dất bày quan dè ngài tự châm một khóc sang trói Nam. Tục ngữ lực ấy có câu: 
LỊCH SỬ VĨ NHÂN

"Được làm vua, thừa thi Cát-bà vị cử" Cát bà (tức là huyện Cát hải thuộc tỉnh Quảng yên bấy giờ) Lục ấy cụ Hiệp Trần, trấn thượng Quảng yên (1517) tiệc tăm lương lạy.


Cuối năm 1556, quan Hiệp Trần nghe tía bạn đông chí là cụ Nguyễn-Kim đã tìm được Thái-tử Ninh về ở Thanh-hoa, liên vào xét kiến vua Trang-Tôn, và tìm bạn, rồi cụ giao gả ấy bài tài Lã-triều cho vua Lã-trang-Tôn, cùng binh đọ ba tiếp, luật-lệ nhà Lê, đề vua Trang-Tôn cải trị.

Cụ từ nghị: "Thế là xong bồn phân của cụ, vi tướng vi thân, ngần thu không họ thân với non sông đất nước."

Năm ấy tùy cụ đã 86 tuổi, nhưng vua Lê và cụ Nguyễn-Kim cố dura cụ giúp việc: triều chính; là lâu cho thân thành cơ nghiệp vương bản.

Cụ từ chối và giả lối rằng: "đánh co 1 hò, nguy hiểm lúc nọ có sông, chủ hơ đã chết rồi, thì ai lốt da lấy thất chủ được! Lào phu này tuổi đã già, và tướng cùng đã bồn phân của kẻ vi thân, vi tướng không còn hò thea may mắn tin tau đất nước non sông, xin từ chức về chỉ sối, đề được an được tỉnh thân. Cụ hương thơ 87 tuổi, mất ngày 18 tháng 6 năm Mậu-Ngo (1557).


Nguyễn-Ba-Dự thuật
P. Nam kiếm-dinh
Xe Renault

Bi cho biết đó biết đây
成效 một số biết ngày nào không?
Tậu ngày một chiếc Renault.
Kiều jiwaquatre rể lớn lại bên
Một trăm cây sọ nhũ tênh!

Société de Transports Automobiles Indochinois
HANOI - HAIPHONG - THANHHOA - LAOKAY - YUNNANFOU
GIỜ CÁC CHUYẾN XE TỘC HÀNH

Từ HANOI đến SAIGON đi hay về cùng chỉ mất 42 giờ do CHUYẾN XE TỘC HÀNH hàng ngày có: toa hàng com, phòng ngủ hạng nhất, hạng hai và toa chở hành khách đủ bốn hạng

<table>
<thead>
<tr>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>17h00</td>
<td>HANOI</td>
<td>14h00</td>
<td>SAIGON</td>
<td>11h06</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2,37</td>
<td>TOURCHAM</td>
<td>3,43</td>
<td>TOURCHAM</td>
<td>2,57</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>2,44</td>
<td>DALAT</td>
<td>21,30</td>
<td>DALAT</td>
<td>21,30</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
<th>CHUYỀN XE HÀNG NGÀY</th>
<th>GARES</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>11h58</td>
<td>PHNOM PENH</td>
<td>0s 28 12h48</td>
<td>THUDAUMOT</td>
<td>9h30 16h23</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>5,46-20h06</td>
<td>BATTAMBANG</td>
<td>9,17 13,49</td>
<td>BENBONGXO</td>
<td>8,40 15,24</td>
<td></td>
</tr>
<tr>
<td>18,20</td>
<td>MONGKOLEOREY</td>
<td>11,10 16,49</td>
<td>LOCNINH</td>
<td>6,45 12,15</td>
<td></td>
</tr>
</tbody>
</table>

<table>
<thead>
<tr>
<th>GIÁ VÉ (MỘT LƯỢT) CỦA MÁY NOI CHÍNH</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>TỪ.....</td>
</tr>
<tr>
<td>HAY NGƯỢC LAI</td>
</tr>
<tr>
<td>THANH-HOA</td>
</tr>
<tr>
<td>VINH</td>
</tr>
<tr>
<td>HUE</td>
</tr>
<tr>
<td>TOURCHAM</td>
</tr>
<tr>
<td>QUINNAN</td>
</tr>
<tr>
<td>NHATRANG</td>
</tr>
<tr>
<td>DALAT</td>
</tr>
<tr>
<td>SAIGON</td>
</tr>
</tbody>
</table>

(1) Có phòng ngủ không phải giă thêm tiền.
CÔNG-TY DIỆN-KHÍ ĐỒNG-PHÁP

CÔNG-TY VÔ DANH,
vốn 60.000.000 quan

Siège Social :
62 bis, Avenue d'Iéna
PARIS

Direction Générale :
96, Boulevard Francis-Garnier
HANOI

NHA - MÁY TẠI
HANOI - HAIPHONG - FORT-BAYARD

Truyền điện khắp Trung-Châu xir Bạc-Ky

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC ĐỒ DIỆN

Mãe các thú độ điện

Có giá riẹng và tiền giá dân hàng tháng

Mãe một đường giay cái và một ngơn đến giá 15$00
tiền giá dân làm 6 tháng.
Xin các ngài hối tai đường giay băn-ty.
— Đã gì mà người chịu khổ thế?
Cảm, thì lấy thuốc này mà uống khói ngay. Thuốc tiện đây

IMP. LE-CUONG — HANOI
Lịch sử cuộc chiến tranh

(Documents destinés à écrire l'histoire de la guerre)

1 - Quan Toàn-quyền Decoux;
2 - Cuộc thi thơ báo Sư-Thực
3 - Chuyên khoa-học
4 - Đội Không-Phủ-Tứ (Phượng Nam)

Résidence Supérieure au Tonkin
Bureau des Publications indigènes
TOÀ TƯ-THỦ PHỦ THÔNG-SƯ BARNING
HANOI
CÔNG-TY ĐIỆN-KHÍ ĐÔNG-PHÁP

CÔNG-TY VÔ DANH,
vốn 60.000.000 quan

Siège Social :
62 bis, Avenue d'Iéna
PARIS

Direction Générale :
96, Boulevard Francis Garnier
HANOI

NHÀ MÁY TẠI
HANOI – HAIPHONG  FORT-BAYARD

Truyền điện khắp Trung-Châu xú Bắc-Ky

BÁN VÀ CHO THUÊ CÁC ĐỒ ĐIỆN

Mặc các thứ đồ điện

 Có giá riêng và tiền giá dân hàng tháng

Mặc một đường giấy cái và một ngọn đèn giá 15$00
tiền giá dân làm 6 tháng.
Xin các ngài hỏi tại buổi giấy bán-ty.
CÔNG-TY HÒA-XA VÂN-NAM

(Vụ 38.500.00 quan tiền tỷ)

SIEGE SOCIAL : 39 Phố Miromesnil, PARIS (8e)
DIRECTION DE L’EXPLOITATION : Dương Gambetta — HANOI
AGENCE PRINCIPALE AU YUNNAN : tại Vân-Nam phủ.

Ở Bắc-Kỳ : đường Haiphong đi Hanoi
và Hanoi đi Lao-Kay giai. ... 398 km.

Ở Vân-Nam : đường Ho-Kéou đi Vân-Nam phủ giai. ............... 464 km.

Thực là một đường xe-hoa trong rất ngồ, nào phong cảnh là, nào dốc cao như dốc Mi-La-Ti cao 1703 thượcyyyyMMdd, dốc Chouei-T'ang cao 2028 thược.

Cây có đường-dà, khi-hậu mặt mẻ như khi-hậu nước Pháp.

Vân-Nam có nhiều cảnh : nào suối, nào hồ, nào khe núi vàng-vẻ, nào dòng rồng thành thang.

Vân-Nam-phủ là một thành-phố đông tối 10 văn dân và lại ở nơi đông-bằng, xinh đẹp không đầu sánh kíp.

Bồ ích cho sức khỏe, một ngày ở Vân-Nam-phủ cũng như một ngày ở Âu-Châu.

Có nhiều chuyên tàu chạy hàng ngày. Mỗi tuần lễ lại thêm hai chuyên tốc-hành, từ Hanoi đến Vân-Nam phủ hay từ Vân-Nam phủ về Hanoi mỗi chuyến không đầy 22 giờ; ở Bắc-kỳ thi đi tàu đêm, ở Vân-Nam thì đi Ô-tô-ray.

Từ Hanoi đến Haiphong đi Ô-tô-ray trong 1 giờ 55 phút.
Aussi robuste qu'une grosse voiture, la 202 tient le 100 à l'heure en toute sécurité.
Sa suspension est aussi douce aux places A V. qu'aux places A R.
Son extraordinaire maniabilité en fait une voiture de ville délicieuse.
Sa consommation n'est que de 6 à 8 litres aux 100 km. suivant la vitesse et la charge transportée. La 202 a remporté un succès prodigieux. Essayez-la et questionnez les usagers.

BERLINE DÉCOUVRABLE
4 PLACES — 4 PORTES

PEUGEOT
Agent Exclusif Éts Vve Charles BOILLOT
1, Rue Paul-Bert, HANOI — Tél. 151
QUAN TOÀN - QUYỀN DECoux

Quan phó Thủy-sư dỗ - dword Decoux đã bỏ Toàn - Quyền Đồ ng - Dường
THAY QUAN NGUYỄN TOÀN - QUYỀN CATROUX VÀ KIỂM CÂU CHỨC BỘ - ĐỞC
CHỊ HUY HẠM-DÒI PHÁP Ở VIỆN-DÔNG

Ngày 19 Juillet vừa rồi, ngài đã đáp xe lửa tốc-hành tối Hà-nội. Ngày ngày hôm sau, ngài bắt đầu nhắm chước, rồi ngài gửi thông - điệp cho các quan thủ-hiện các xứ ở Đồ ng-Dường như sau này:


Về quyen-hành của các ngài và sự bệnh-vệ quyen lợi tôi cao mà chính-phủ giao cho các ngài, các ngài nên tin ở tôi."
Cuộc thi thơ của báo Sử Thức

Hội tháng tư tây về rồi, báo Sử Thức đã tổ chức một cuộc thi thơ. Tất cả có đến gần sáu trăm người gửi bài dự thi. Kết quả có hai vị được trúng cách là:
M. M. Hoàng-trung-Tá, Ninh-bình giải nhất;
Nguyễn-dắc-Tán & Phú-thọ giải ba.
Dưới đây xin đăng hai bài thơ được trúng cách ấy:
(Phú dác: Thất thả cha quỉ-quái)

« Vận thả »

I
Phương ngôn còn nhỏ chuyện ông bà,
Quỉ-quái nào hơn được thất thả.
Chất-phác nền xem bằng bồ đề,
Tinh danh ai đây những con nhà.
Lương thưởng trao đầu không gì trẻ,
Này mức cảm can học lấy giá.
Muôn sự chẳng qua vẻ sự thực,
Trở tối trước mặt chờ saí ngoại!

II
Trở tối khôn làm mãi nhiều mà,
Quỉ-quái bảo sao được thất thả.
Đạo thẳng làm thấy bè giả trà,
Lòng ngay bằng bộ thôi dan ta.
Tình ranh thôi cũng ma cây gáo,
Rơi ra kia như cưoi gốc đa.
Nói ngả nói nghiêm ta vẫn vừng,
Quỉ hổ sự thực chẳng saí ngoại...
(Kỳ sau sẽ xin đăng tiếp hai bài được thư khênh)
Ta phải có
lương tầm nhà nghèo

Khác với ngày xưa, người trong nước chỉ chăm chú vào một con đường đi. Di học để thì dở rồi làm việc sở công, vì chỉ có người di làm việc công mới được xã hội kính trọng, còn ngoài ra trách nghề nghiệp đều bị coi khinh. Ngày nay thì người trong nước đã biết trong công, thương, vì được Chính phủ khuyến khích, người thầy kéo, người đi buôn, người làm ruộng, nghề chăn nuôi, biết mới mang cho nghề mình được phát đạt, đều được Chính phủ thưởng lệ, cùng phảm hạm, cùng huy chương không khác gì người di làm việc nhà nước. Bởi vậy cho nên trong các nghề ta đã đi đầu thấy có những người học thực chịu dùng tay vào. Thất là gần đây, phong trào chấn hưng tiểu công nghề lại thấy bong bột lại thường. Dân quê đã có thêm nhiều tiểu công nghề, chứ không chỉ khứ khứ có nghề làm ruộng như trước. Điều đó thực sự càng càng mừng. Song còn một điều này, chúng tôi muốn chúng cáo tất cả các nhà công nghề trong xóm, là sự làm ăn cầu thà, thiêu lương tầm nhà nghèo của phân nhiều thế thuyên xùa ta chỉ cầu cái lợi nhỏ ở trước mất, mà không nghĩ đến cái hại to ở sau lung.

Hiện nay hàng hóa Đông-Dương đã được người ngoài quốc biết đến. Song phần nhiều người ta kêu rằng; nhiều thư hàng của mình làm không được chu đáo. Đại đê như cái hộp bằng kim khí, hoặc hộp gạo son, có bàn lề, tròn hợp thì đẹp, song dem đúng thì chỉ mới ra dày lại vài lần là bàn lề đã gay, thành ra hộp vứt đi. Lại đêa các đó nữa trong cùng vậy, vòng, xuyên tram tro tị mi, rất khóe xong deo được mấy ngày thì ốc đã long, chốt đã gay, ấy đại đê như vậy, mà ta cũng phải công nhân là có thể. Vì người mình, thương chỉ làm kỳ, là những đê đúng trong nhà thời. Còn những hàng xuất cảnh thì chỉ có cả làm sao bàn cháy xong tay lại được. Thậm chí có người lại


Người ta mua về mà thấy mục nhất phải đó di, thì lần sau còn ai dám hồi mua đến.

Các nhà buôn cũng các nhà nông xú ta, ai ai cùng phải nên nghi di đến điều đó.

**Xin chú ý!**

Đã mấy năm nay, các người ở xa gần vẫn có lòng yêu quý TỰ DÂN VĂN UYỄN và vẫn nhận bao gửi, nhưng phần đông không gửi giá tiền bán báo. Vậy xin các người vi lương tâm, trung xem cõ thì bao nhiêu th tu gửi về giá cho, bán báo lấy làm cám ơn lắm.

Giải hạn 1 năm 1$00 — Nửa năm 0$60
RUỘU PHÔNG TEN

Ruợu mà vĩa rề vĩa ngon,
Nhất là thứ ruợu an-côn bán thùng.

Ruợu ngon bán lại rề tiền,
Có tiền chẳng uống Phòng-ten cùng khó

Văn-Hướng ruợu tốt đầu bằng,
Yến-Viên có tiếc đã từng vua khen.

Yến-Viên nau ruợu nghĩa quen,
Nâu theo lời cử com men vật nỗi.

Ruợu hoa kén khách thường chơi,
Ruợu sen, ruợu cúc, ruợu mùi hương ngon.

Khách sang hay uống ruợu Tậu,
Bây giờ ta có kẹm đầu ruợu người.

Tuyết-lê, Như-mẹ, Mai-côi,
Thuê tay cát ruợu chính nói Trung-Hoa.

Thanh-mai với ruợu Chanh-cam,
Chinh tay chủ Chiếc vĩa làm ra xong.

Ngũ-gia-bi Sĩ-quốc-công,
Thứ gi cùng có, ta không kẹm người.

CÔNG-TY NÂU RUỢU ĐÔNG-PHÁP
(HÃNG PHÔNG-TEN)
55, Phố Hàng Cò, 55 — HANOI
NHA IN VIỆN-DÒNG Có in dủ các thứ giấy ma sả, sách thư từ cho nhà buôn. Ai cần hỗ giúp tiền hay cách thức gì xin vui lòng chỉ dàn.


NHA IN VIỆN-DÒNG có kho giấy to chứa dủ các thứ giấy tốt giá lại hạ.
Các thứ dùng ở bàn giấy.
Các thứ dùng cho học trò.

VIỆN-DÒNG ÂN-QUÁN
HANOI – HAIPHONG

DONG-PHÁP DIỄN-CÓ ĐỊA-OC NGÂN-HÀNG
TỒNG-CỤC:
10, Bô de la Somme – Saigon

TIỀN VỌN:
2000.000$.

CHO VAY CẢM NHÀ
LÀI NHE, CÁCH GIÁ ĐẸP ĐÀNG
Xin mời các ngại lại Hội-So 89 phố FRANCIS-GARNIER (Bô-hẹ) HANOI hối thúc kẻ, các ngại sẽ được tiếp đại rất rất chu đáo và không mặt phí tiền.
Á-DÔNG ĐẠI-HIỆN-TRIẾT

ĐỜI KHÔNG-PHU-TƯ'
(LA VIE DE CONFUCIUS)

Kinh tảng Quan chánh cải-trị Emile Vayrac là người đã hy sinh với việc truyền-bá Âu-tây và Á-dông tư-trọng trong ngọt 30 năm giữa đảng dăng, đến nay người ta chỉ còn thấy những sách để lại làm kỷ-niệm.


Người đại-hiện-triết ấy suốt đời đã cung-cung tận-tuy với đời; đem cái trí thông-minh theo với sự nhân-nại, sự chịu, khó, siêng năng để lên trên mọi cương-chỉ, các việc hành-dộng trong đời để lập ra luân-thường đạo-lý, lập ra lê-nghi, phong-tục cho hậu-thế lấy làm căn-bản cho xã-hội.

Ở nước ta ngày nay, đâu vị có trôi dạt bẹ, sự thế đời thay, chữ Hán không còn là căn-bản của sự học nưa, nhưng từ mấy nghìn năm xưa, lở - tiên ta đã học - lập, nghiêm cứu và hấp-thụ ánh-hướng học-thuyết của Khương-phu-Tư, đến nay ta cần phải lấy luân-lý, đạo-dực, lê giáo của Khương học làm căn-bản cho quốc-gia ta... thì hạ chẳng phải là một nhân-vật mà ta phải biết đến ru!

Đời sinh-hoạt của Khương-phu-Tư khảo-cư trong tập sách này là một việc tìm hiểu người xíra, mong rằng, hài-nơi quan-tức và các bức lão-su trong nước ra tám bậu-cư cho người có quen khuyết-diểm hoặc sai lầm cho việc su-a đời được toàn ven, ấy là tri-nuýễn của tác-giả.

Việt tại Hà-thành mùa xuân, năm Kỳ-Mão

NGUYỄN - VÀN - NAM
dit PHƯƠNG-NAM
Khổng Phu-Tứ bắt đầu lập nghiệp


Thuur ấy, có một ông thương-thù tén là Trọng-Con-Cô thấy ngài còn ít tuổi mà đã học giỏi, lại có khiếu thông-minh, lấy làm ham mê làm, cho nên nhớ ngày dỡ giúp hai người con giai là Hà-Ky và Nam-cung-Quát. Dược ít lâu, vì ngài tỏ ý muốn học thêm, chỉ hiểm một nồi không có tiền, ông Trọng-Con-Cô bèn tâu với vua nước Lộ giúp

(1) Trong sách chép rằng : Bà Thành sinh ra Khổng Phu-Tứ lúc còn hiềm, lên cạn tự ở một ngôi đền làm trên núi Khâu, cho nên khi sinh ra Khổng Phu-Tứ mới đạt tên là Ni-Khâu.
ngài một món tiền trợ-cấp để đến thành Lạc-Ấp, vào học ở thư-viện Chu-Công là nơi có đủ hết các sách cỏ của các bậc thành-biên để lại. Chấm chỉ học về món triết-học và khảo-cỨu các đạo giáo, trong ít lâu, ngài trở lên người có tài học rộng, liên tục về nước Lở, tàu với vua xin ra làm quan, cốt ý lợi dụng chức vụ để truyền bá những điều hay lễ phái cho dân hoặc để cõ-dòng cho dân biết những đạo làm người của mình. chử không phải ngài xin ra làm quan để cấu danh vư lợi.

Và lại, thời bày giờ, nhà Chu đã gần đến lúc tàn, cho nên các bày tôi nhà Chu mỗi người hùng cứ một phương, tức là các nước Chur-hậu, tất cả chúa ra làm 70 nước nhóm nhỏ.


That là một thời đại rỗi loan, không có luân thường đạo-lý, không trong tình nghĩa nhân loại, không luật-pháp can-ngăn! Người thời ấy tươi như lời hò-báo tranh cuộp miếng ăn, mạnh được yếu thua... Thiên-tứ không có quyền gì ngần câm được họ. Người đời sau gọi là Xuân-thu thời đại.

Không-phu-Tử nhận dip hồn loan ấy, bèn tìm hết cách để truyền ba chonhàn dân cải đạo của mình đất ra, một thứ đạo trong lẽ-nghi, lấy luân-thường đạo lý làm gốc và lấy sự sinh-hoạt thiết-thúc khuyên bảo người nơi theo, chử không giống chủ-nghĩa các đạo khác đăng thính-hành thời ấy như đạo Phật chỉ ưa sự tu-hành khó-sơ... đạo Lao-tứ chỉ thích sự hư-không tích-mích v. v...


Nhung lực răn viêm, thường làm sachie, biên-chếp luật-lê, đặt ra lễ nghi. Ngày tháng tiêu-giao, thấm-thoát ngại đã nắm muội một tuổi. Năm ấy là năm thứ 19 đối vua Kinh-Vương nhà Chu. Tuy tuối đã già, nhưng lực nào ngài...
— Hãy chú, dạo nào thấy nổi vợ chồng phần T. kiệt chẳng có gì, thế mà bây giờ thấy lâu xe hơi mới, rồi vợ chồng đưa nhau ra dạy nghỉ mặt, trông có vẻ phù-hô lắm!

— Thế ra bác vẫn chưa biết à! Hắn mới được trưng số Đồng-duong kỳ mới mở vừa đó đây, chú một chỗ làm giàu thế nào được!

Về số Đồng-Dương một dòng một số, bán khắp mọi nơi
Denis - Frères d'Indochine
agent exclusif

THE
BLUE
BIRD

DIỆM
"CHIM XANH"

NHẬY LÂM
BẢN KHẤP MỌI NƠI
GIÁ LẠI RẤT RẺ

Vua Lỗ-Hầu thấy người là một bậc quan tài-giỏi, liên phong cho người làm phu-chính để người có đủ oai-quyền giúp vua trị dân, giữ những kẻ nịnh-thản, trọng dụng nhân tài, sửa đổi việc chính trị. Thấm thoát chẳng bao lâu, nước Lỗ trở nên một nước phu-cương và thịnh-dạt làm.

Đang là một bức đại-thần nước Lồ, trên giứ trắng sprzę
trung nghĩa đôi với vua, dưới dụng kỳ-c                                                        ngạt đôi với dân, ba năm thu phục lòng người, ai ai cũng phải kính sợ, trường đ    vi ấy đâu còn nên nổi! Nhưng không, Không-phu-Tử chẳng phải ra làm quan,to đế vinh-
than phi-gia mà ra chiêm một đia-vị cao-qui, chỉ cốt truyền
do câu các bậc thành hiền, và giáo hóa cho dân trở
nên những người có đức tính tốt mà thôi. Không toai
lông sở-nguyện, Không-phu-Tử buôn râu, quen những
sư hiền-vinh sung-sông, bỏ vua Lồ Hậu mà đi chu du với
may người môn để tàm-huyệt, chịu ỷ cho đổi hiểu biết dao
của mình, một cách rõ ràng chủ không cần đánh lơi!

Ở nước Về được ít lâu, xem chừng không hợp ý muốn,
lá liền cùng với môn để qua nước Khuông để đến nước
Trần. Bước đường phiêu-luồng khốn cho người anh hùng
thất cơ lúc ấy bị nhiều phen khó sợ. Chẳng những làm
khi ở những nơi đường xa dân thường, thấy trở thường bi
nhin đổi mà còn bị những kẻ tàn bạo không hiểu người,
thường đớ những lôi vụ-phu trong gheo hoặc de doa!
Không lấy thế tâm lo buôn sơ hãi, trái lại lúc nào Không-
Phu-Tử cũng vui vẻ không hề để nhứt mặt như khi!

Đến nước Trần, thấy vua tổ ỷ không muốn dùng, thấy
trở lại quay về nước Về.

Vua Về-linh-Công bố ngày làm quan Ngu-sứ, thường
thường cắm cương xe ngựa đi theo vua ngao du các nơi.
Hoàng-hậu Nam-Tử vốn là người đa-tỉnh, thấy Không-phu-
Tử có tài lại nhu-mi dung-dần, dem lòng yêu vung nhờ thảm!
Một hôm, hoàng-hậu cho vội ngài vào cung tiếp chuyen.
Ngài vốn nghiêm trang, laisáng ỷ, biết trước, nếu vào xét kiến
thì sẽ sây ra chuyen không hay và mang tiếng, cho nên
niềulần tìm kể tháo thác. Nhưng nào có thoát! Vì đã yêu
quả hòa mè, Nam tümnhất định tìm hết cách bắt buộc ngài
phải giap mặt mòinghe! Bắt đặc đi, ngài phải vang lối.
Học trò ngài là thấy Tứ-Lo là người học trở đường dân nhất,
thấy thấy nghe theo ỷ muốn của Hoàng-hậu, tổ ỷ phân đối.
Muôn tỏ lòng tin cho học trò, ngại phải thề rằng, tuy có nói chuyện với Hoàng hậu nhưng vẫn giữ sự trong sách chữ không làm điều ô uế sáng bãi — rồi từ đấy, ngại hết sức tìm kẻ từ chối sự hậu tiếp Hoàng hậu mới khi bị vô vào cung!

Muôn được luôn luôn gần người yêu, Hoàng hậu thường kiểm có thành sao với Vua Linh-Công bắt Khỏng-Phú-Tự phải cảm lòng quả đưa xe đi ngoại du để có dịp rải bãi tắm sự! Trước con em cải lắm tiếng, sau dần dần câu chuyện bị vỡ lở, đư-luân công-kích, Khỏng-phu-Tự sợ mất tiếng, đánh phải bỏ nước Về sang nước Tống! Vua nước Tống không muốn dùng, lại bị một viên quan vỗ định tâm hâm hai — Ông không dám ở nước Tống, lại sang nước Trần.

Vua Trần trọng đại. Ông được ba năm, thấy quan quân hồn đồng, khuyên bảo không được, bức mình chẳng đâu, ngại lại phải quay về nước Về! Vua Về linh-Công không dưng ngại nữa. Thế mới khó sự, thật là tiến thoái lưỡng nan! di cùng đó ở lại cùng phiền!


Ngài ở nước Về được ba năm, trước vua còn nghe ngại trong việc bình trị dân-sứ, sau vi làm kẻ nịnh thần sui-
siêm, khiến cho vua tôi ghê ghét, việc triều chính rối ben can ngăn khuyên như vua không được, ngại lại bỏ nước Về làn nữa — để đến nước Trần, may ra vua Trần hiểu đến, ấy là sẽ truyễn được đạo cho dân...

Giữa lúc ấy, người được tin quan hình-hộ thương-thương nước Lộ mật, có dân con đi đồn Không - phụ - Tư về thấy, nhưng người con không theo lời dân, lại đi đón người học trò ngoài là Nhiễm-Cầu. Ngài biết vậy, nhưng cho là việc thường tình, không nghĩ đến nữa, và đã định sang nước Trần thì cử sang...


(Còn nữa)
P. Nam
Bi cho biết đó biết đây
ở nhà một số biết ngày nào khôn?
Tâu ngày một chiếc Renault
Kiểu Juvaquatre ré hồn lại bên
Một trăm cây sỏ như những tèn!

Société de Transports Automobiles Indochinois
HANOI - HAIPHONG - THANHHOA - LAOKAY - YUNNANFOU
GIỜ CÁC CHUYỂN XE TÔC - HÀNH

18h30 • ĐI • HANOI • ĐẾN • 18h30
20.18 • 22.21 • 1.30 • 9.50 • 12.30 • 15.29 • 19.15 • 21.28 • 0.35 • 2.56 • 10.50
HANOI • NAM-DINH • THANH-HOA • VINH • HUE • TOURANE • QUANG-NGAL • DONG-TRI • TUY-HOA • NHA-TRANG • TOURCHAM • SAIGON • ĐẾN • 19.30

Từ HANOI đến SAIGON đi bảy về cùng chỉ mất 40 giờ do CHUYỂN XE TÔC HÀNH hàng ngày có: toa hạng cơ, phòng ngủ hạng nhất, hạng nhì và toa cho hành khách đỗ bốn hạng.

HANOI - DALAT

<table>
<thead>
<tr>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>18h00</td>
<td>HANOI</td>
<td>11h30</td>
<td>SAIGON</td>
</tr>
<tr>
<td>3,15</td>
<td>TOURCHAM</td>
<td>2,31</td>
<td>TOURCHAM</td>
</tr>
<tr>
<td>7,55</td>
<td>DALAT</td>
<td>21,40</td>
<td>DALAT</td>
</tr>
</tbody>
</table>

PHNOM PENH - MONGKOLBOREY

<table>
<thead>
<tr>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>6h00</td>
<td>PHNOM PENH</td>
<td>11h38</td>
<td>SAIGON</td>
</tr>
<tr>
<td>12.11</td>
<td>BATTAMBANG</td>
<td>26h06</td>
<td>TOURCHAM</td>
</tr>
<tr>
<td>20</td>
<td>MONGKOLBOREY</td>
<td>18.06</td>
<td>DALAT</td>
</tr>
</tbody>
</table>

BENDONGXO - LOCINH

<table>
<thead>
<tr>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
<th>Chuyến xe</th>
<th>GARES</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>8h24</td>
<td>BENDONGXO</td>
<td>14h49</td>
<td>LOCINH</td>
</tr>
</tbody>
</table>

GIÁ VÉ (MỘT LƯỢT) CỦA MÁY NOI CHÍNH

Từ:

HAY NGUYẾN LẠI

<table>
<thead>
<tr>
<th>THANH HOA</th>
<th>VINH</th>
<th>HUE</th>
<th>TOURANE Central</th>
<th>QUANG NAM</th>
<th>BATTLE</th>
<th>DALAT</th>
<th>SAIGON</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>1850</td>
<td>19.26</td>
<td>41.34</td>
<td>47.92</td>
<td>78.90</td>
<td>58.20</td>
<td>10.68</td>
<td>10.90</td>
</tr>
<tr>
<td>2750</td>
<td>12.44</td>
<td>27.56</td>
<td>31.26</td>
<td>52.60</td>
<td>64.20</td>
<td>29.88</td>
<td>30.60</td>
</tr>
<tr>
<td>2630</td>
<td>4.82</td>
<td>12.44</td>
<td>16.58</td>
<td>18.73</td>
<td>24.68</td>
<td>29.52</td>
<td>30.52</td>
</tr>
<tr>
<td>1831</td>
<td>2.41</td>
<td>5.17</td>
<td>5.69</td>
<td>9.62</td>
<td>11.29</td>
<td>12.52</td>
<td>12.52</td>
</tr>
<tr>
<td>30 $64</td>
<td>22.08</td>
<td>6.18</td>
<td>6.68</td>
<td>12.40</td>
<td>14.60</td>
<td>15.50</td>
<td>7.35</td>
</tr>
</tbody>
</table>

(1) Có phòng ngủ không phải giá thêm tiền.
CÔNG-TY DIỆN-KHÍ ĐÔNG-PHÁP

CÔNG-TY VÕ DANH,
vốn 60.000.000 quan

Siège Social :
62 bis, Avenue d'Iéna
PARIS

Direction Générale :
96, Boulevard Francis Garnier
HANOI

NHÀ MÁY TẠI
HANOI - HAIPHONG - FORT-BAYARD

Truyền diển khắp Trung-Châu xúc Bắc-Ky

Bán và cho thuê các đố điện

Màc các thú đố điện

Có giá riêng và tiền giá dần hàng tháng

Màc một đường giấy cái và một ngọn đèn giấy 15$00
tiền giá dần làm 6 tháng.
Xin các ngại hỏi tại đường giấy bản-ty.
— Đại gì mà ngồi chưu khó thế?
Cảm thì lấy thuốc này mà uống khối ngày. Thuốc tiền đầy.

IMP. LE-CUONG — HANOI
Hàng giấy thường in **20.000** cuốn: **10.000** cuốn bán cho công chúng một giá rất rẻ, mỗi cuốn **3 xu**; còn **10.000** cuốn thì phát không cho các trường học, các công sở, các quan-lái và hào-lỹ các làng.
Hàng giấy tốt in **3.000** cuốn.

**GIÁ TIỀN MUA «TỨ-DÂN VĂN-UyÈn»**

*Đồng-Pháp, Đài-Pháp và các thuốc-dịa Pháp.*

<table>
<thead>
<tr>
<th>Hạng</th>
<th>Hạng</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>giấy thường</td>
<td>giấy tốt</td>
</tr>
<tr>
<td>**0 **</td>
<td><strong>0 $10</strong></td>
</tr>
<tr>
<td><strong>0 $50</strong></td>
<td><strong>1 00</strong></td>
</tr>
</tbody>
</table>

**Nước Tàu và ngoại quốc khác.**

<table>
<thead>
<tr>
<th>Hạng</th>
<th>Hạng</th>
</tr>
</thead>
<tbody>
<tr>
<td>giấy thường</td>
<td>giấy tốt</td>
</tr>
<tr>
<td><strong>0 $80</strong></td>
<td><strong>1 20</strong></td>
</tr>
<tr>
<td><strong>1 00</strong></td>
<td><strong>1 50</strong></td>
</tr>
</tbody>
</table>

Việc quảng-cáo và mua báo thì hội ở nhà ở Viên-Dông Hà Nội.
Mua tạp-chí Tứ-Dân Văn-UyÈn có thể do các nhà Bù-Ru-Diên.
Aì muốn mua tạp-chí vào hàng nào thì gửi sổ tiền mua hàng ấy bằng ngân-phu hộ cho Viên-dông An-quán ở Hà Nội.

Nếu không gửi tiền trước thì không gửi tạp-chí đến.
Vi giá tiền mua tạp-chí ít ở quá, nên không tiền gửi thư từ di lại hỏi tiền và mượn nhà Bù-Ru-Diên đói tiền.
Việc biên-tập và việc quản-trị thì hỏi tại tòa Tu-Thur phủ Thông-Sứ.

**Thể lệ làm đại-lý bán lẻ:**

1°) ở toàn hạt Bạc-kỷ và phía Bắc xư Trung-ky đến Tourane, hội M. NGỌ-VĂN-PHÚ, 94 vô hàng gai Hà Nội.
Les meilleures
MONTRES & PENDULES
s'achètent
A LA MAISON BLEUE
A. PERROUD
39, rue Paul-Bert – Hanoi
où vous trouverez
le plus grand choix de
MONTRES – PENDULES
RÉVEILS
de qualité supérieure,
aux plus bas prix.

Tous les articles d’horlogerie sont vendus avec garantie
de longue durée contre tout vice de construction.
VÀI LỜI CÙNG ĐỌC GIÁ


Những tiêu-chuyên của các bác viên-nạn Hu-lap, La-ma vĩ-xa, đọc nó cứ như là tiêu-thuyết, mà trong lại có nhiều nghĩa-ly hay. Sự ích-lợi với sự tiêu-nhiên trên đều có nhân mà nên vay.


Hiền ở hàng sách cũng có một vài quyền toàn Pháp-văn và một vài quyền có Pháp-văn, Nam-văn in dời nhau (1). Ai muốn sòng nguyên-văn đó bán-dịch thì nên dùng thế vây.

Và ở trong quyền này có một trang chúng tôi hội ý-kiếm những nhà mua nem và mua lè với việc vây. Vì bàng có số đông người tôi ý với chúng tôi, mua làm sách Parum des Humantités bằng Pháp-văn, thì riêng chúng tôi sẽ liêm tinh in ra để phát lâm giá thiết thương.

Còn như sách La Vie Sage thì chúng tôi không có quyền in lại nguyên-văn tiếng Pháp, ở bản quyền là của hiệu sách Mologne, tại Paris. Độc-giáo bàng có muốn mua một quyền mà xem thì xin cể cho biết, sô Imprimerie d'Extrême-Orient sẽ gửi buôn ít nhiều quyền sang cho các người dùng.

T. D. V. U.

(1) Hiền còn:
* 20 quyển nguyên Pháp-văn, giá bán 1 $ 00.
* 200 quyển cừ Pháp-văn, Nam-văn in dời nhau, giá bán 2 $ 00.
* Bán tại hiệu Sách Librairie Nouvelle, số 3, phó hàng Gai, bờ hồ Hoàn-kiem, Hanoi.

HAI SÓ ĐẦU THÌ CÓ 10,000 QUYỀN ĐO HIỂU
POINSARD & VEYRET HANOI-HAIPHONG
KÍNH-TƯNG ĐỌC GIÁ (xem biếu sau).
QUERLES MOTS AUX LECTEURS

Nous avons décidé de rééditer la traduction du « Parfum des Humanités ». Parue en 1925, elle était épaisse depuis cinq ou six ans. Cet ouvrage ne s'adresse plus aux enfants, mais aux écoliers et aux étudiants qui sont déjà de petits hommes et qui s'efforcent consciencieusement d'apprendre leur métier d'hommes. Où trouveraient-ils lectures plus appropriées au temps des vacances ? Intéressantes comme des romans, les anecdotes sur les grands hommes de l'antiquité grecque et latine renferment pourtant plus d'une leçon. L'utile et l'agréable s'y mêlent harmonieusement.

Beaucoup de personnes nous ont demandé de donner le texte français en regard de la traduction annamite. Nous ne mèmesons pas l'intérêt que cette disposition offrirait aux écoliers, aux étudiants, aux habitants des villes, à tous ceux enfin qui cherchent à se perfectionner dans l'étude des deux langues. Il nous a paru cependant que la majorité de nos lecteurs ne saurait tirer profit du texte français, et nous avons renoncé à le donner.

Il reste encore quelques exemplaires de l'édition française et de l'édition franco-annamite (1) qui pourront satisfaire les personnes désireuses de comparer les deux textes.

Enfin, nous établissons plus loin une consultation parmi nos abonnés et nos lecteurs. S'ils sont assez nombreux à nous le demander, nous étudierons les moyens de préparer une édition française du « Parfum des Humanités », en le distribuant, par exemple, comme prime.

Pour ce qui est de « La Vie Sage », nous n'avons pas le droit de reproduire le texte français, édité à Paris chez Maloine. Mais, les lecteurs qui voudront s'en procurer un exemplaire, n'auront qu'à nous le faire savoir : l'Imprimerie d'Extrême-Orient se fera un plaisir d'en commander un nombre suffisant pour répondre à toutes leurs demandes.

T. D. V. U.

(1) Il reste exactement :

20 exemplaires du texte français, 1 piastre le volume.
200 exemplaires de l'édition franco-annamite, 2 piastres le volume.
A la Librairie Nouvelle, 3, rue du Chauvre, Hanoï.
DỊCH BÀI TỬ'A

IN LẦN THỨ NHẤT

«Có học mà không có lương-tâm,
chẳng qua bất-hội linh-hồn»
RABELAIS, Quyển II. Thiên VIII


**

Có kẻ thường hay nói, chúng ta cần phải đơn khoa-học Âu-tây mà dạy người An-nam, chứ không nên đơn cản-hóa Âu-tây mà truyền-bá sang đây làm gì. Bơi vì người An-nam, quyền đã có một cái cản-hóa, rất cừ, đủ đúng, mà không hai cho họ, cũng không hai gi cho
chúng ta. Câu sao-ngữ ấy, ý mình-bach, mà lời chà-chụt; tài
người Pháp ta, thật va nghệ làm. Bởi thế mà câu nói hòa ra một
chân-lực ai nấy công-nhận rồi. Tuy vậy, chúng ta nên ngỡ những câu
minh-bach quâ. Lấy lẽ cán-tiền ra mà suy, thì cái thứ-luyên ấy là
phải; nhưng có lẽ nỗi thiên bể thẳm-viên. Xây-dọn như vậy, là suy-
xét lấy mau, lấy hướng-dĩ. Kỳ-thức, cái tinh-hình nghe-ngách horm
niều.

Trước nữa, muốn cho người Việt-Nam, hoặc khoa-học Tây, mà
lại giữ lấy văn-hoa Tây, thật là muốn một việc không thể làm được;
thật là bất kề học-trở phải làm một việc to hơn sở người làm làm.
Học đều các khoa-học Âu-Tây, tất phải trông tiếc Pháp; mà giữ
dưới văn-hoa Tây, tất phải thông-thường châm Nho. Ai là những kẻ
kiêm nói dưới ai việc kho-hán-dương ấy? Cả hòa dưới một vài
người học-sinh Cao-dàng mà thôi. Vậy thì phải chọn hai đường
lấy một. Tôi đã chọn rồi. Phải đem các khoa-học Âu-tây mà dạy,
bới ai các khoa-học dởi nay không thể không biết dưới nữa; rồi lại
phải in sách ra cho nhiều, những sách bằng tiếng Pháp, và bằng
tiếng An-nam, để cho học lấy những điều gì rất mình-bach, trong
văn-hoa Pháp và trong văn-hoa Tây. Các khoa-học, thì phải có thấy
day. Cái văn-hoa, thì tùy ở nhà trưởng chung có học dưới, nhưng
muốn biết tinh-trường, phải nghiên cứu mãi, cho đến trốt đời. Truộc
khi chúng ta sang đây, người An-nam không có học-dường, vậy mà
văn có một cái văn-hoa rất cao, rất ngổ. Mọi phà huấn can có dưới
một tiền huấn giáo, vậy mà câu đắn được học; học lấy, nhưng mà
hoc nên giữ mãi không bao giờ biết chân, bởi vì dân họ yêu sách.
Mày may cho cái tinh yêu sách, dằng khen ấy, bày giờ cũng vẫn hay
còn. Chúng ta chỉ cần cho họ có dưới sách hay mà học. Tất họ phát
hám. Vì nếu chúng ta không cho họ được cái môn an lành, đó phải
dưới cái sư đạo học ấy, thì tôi o rô thì họ lẫn-lận, lại phải giữ
những trò chơi, làm người báo-oạt, rà nhau đi đến ểng-trưởng,
nghi-khi, hào-hào, dên-thuyết, gọi là tiêu-khién!

Thứ nữa, phân-biết được điều gì hay, điều gì dở, không phải là
một việc dỗ. Khoa-học cùng có một cái nguy-kiểm. Đơn như cái văn-
hoa nước Pháp ta, thì ai đã thụ tư, hân cùng la có ích-loi. Ngâm cho chín, thôt là như thế.

**

Gây nên những khoa-học tinh-trường mình-bach, cái sự-nghiệp ấy
là của Âu-châu ta, là một việc của Âu-châu sáng-kiền ra; là một việc
sính-quang, rực-ro, là một phế phẩm-mâu-nhiệm của Âu-châu đó. Có lẽ
noi khác cũng đã có khởi-dĩm dật ra khoa-học, nhưng cái tư-cách
riêng của người khoa-học, thì ngoại Âu-châu, không đâu thấy có.
Cái tư-cách ấy, nguyên phát sinh ra ở dân Hi-lap, ở sao chi thinkers
Ô khác! Ô khác!
Ô nó giết người!
Ô nó giết người!
Hai tôi rồi!
Chết tôi rồi!
Nó chặt cổ tôi rồi!
Nó lấy mất chĩnh bắc của tôi rồi!
Khỏm thần tôi chúa!
Giới ơi!
Giới ơi!

Ông già đi đây!
Làm gì mà kẻ ấy âm ỉ nguy kinh thế?
Chính bắc đây!
Tôi lấy đây,
 Sao dại thế? Lại thêmbben bắc duôi đất.
 Sao không đến giài?
HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỂM?
Việc chắc chắn
Việc gây chấn
Vốn, lại may ra
Việc tuồng đó nữa. Bác hãy viết giấy ngày lên
HỘI VAN-QUỐC TIẾT-KIỂM, Hanoi, mà hỏi thế lê.
Nào ai muốn sắm ô-tô,
Tốt thì nhất hiểu RO'-NÔ bây giờ,
RO'-NÔ ở phố CA-RÔ
Giá hồi máy tốt ô-tô tận-thời

*Nhu chiếc xe:*

**CELTAAQUATRE**

*hình về đây:

trong rất sinh sẵn, nhẹ nhàng, kiểu đẹp, máy tốt, chạy êm, đã chiêm được nhiều giải quán quân trong những kỳ thi xe lịch sử.....

Thật a:

Ô-tô vừa tốt vừa xinh
RO'-NÔ hiểu ấy nội danh những ngày...

---

HANOI "S.T.A.I." HAIPHONG
Agence exclusive RENAULT

L' AUTOMOBILE DE FRANCE
đạt ở trong côi Âu-châu, và ở những nơi chịu cái ảnh-hướng dân-minh Âu-châu mà thôi. Đèn như cái dân-hoa, thì phẩm giọng người náo, đã gọi là xã-hội, có dân-minh, là đều có cả. Duy cải hình-trúc, thì thấy dồi dào có cũng mà thôi.


cô, có kẻ không biết đến nó. Nhưng không ai lại tránh khỏi được cái
trước vội nó mà sinh ra. Sở-dĩ người có dã phong-lưu phù-qui, ở
phần xúc-thí trước oái-thơi mọi mùi, mà không được yên được
trong lòng cười luôn luôn ấy-này một điều nơi liềm sao cho việc gì
cùng hay hơn, cũng đẹp hơn, xứng đối đối-dở dở lạy một chỗ tuyết
(ce thiền) là vẹ tại hạ-lục ấy.
Khoa-học bao giờ cũng vẫn không làm cho chừng ta phi được cái
ev-dịch nước-vàng, như đôi như tương; không bao giờ làm cho ta
như đúng cái đôi khẩn do. Bốn như cái văn-hóa thì hình như có
uống vào những cái bàn-nằng cao-thương nó làm cho khi-sắc người
ta tư-hộ có một cái về hào-quang vực-rở; nó khiến cho cái ta tự làm
cô là chừng ta đây, thật là một may mắn trân-ai trong lòng vư-trú, mà
nên được một thứ-loại ngốc-biết, đó-hư truyền vò-song. Khoa-học có thể
gây nên được người đó-công trong xương may; nên được những
bắc kí-su, những tay sang-tao, nghi đước ra những việc kheo,
những may mắn tai. Duy có văn-hóa là gây nên được người đã nhân-
cách.
Văn-hóa vư như bái thurđe bò, mà lại chấn đước nhân-dục, khiến
cho người ta biết tư-trong vò biết trong người đông-loại. Người có
văn-hóa sinh ra kiau, mà lại sinh ra nhân. Nó khiến cho mình biết
cái phẩm-trào của mình, mà lại biết cái giới-han của mình. Nó giữ
cho ta khôi đước cái kiêu-hành trái nhân-cách, mà thường những kẻ
đọc khoa-học dở-dảng, hay có. Nó là một cái tao-nhã, một cái an-ý,
lai là một cái thù-thần. Người thật có văn-học, không bao giờ có hà
minh xưởng làm những sự ó nhục. Nó là một cái thế-lục, то hồn cả
những thế-lục sai-khiên các tất-chất, bảo vò cái thế-lục ấy sinh ra
dước những sự có giả-trí dội đồi tri-khôn, dội vò tinh-thần.
Duy có văn-hóa là xum-hiệp đước người ta, ơi văn-hóa dạy người
ta phải cảm chúng cho nhân-dục, phải trong nghĩa trung-dũng, phải
lo đen công-ly. Văn-hóa phò-thông thì có thể khiến cho người ta, chau
cháng yêu nhau, cũng nhân đước nhau. Bên văn-hóa của một giông
người, mà chung-thực cho một giông người khác, có lẽ không phải
là một việc không thể làm được. Nhưng việc ấy cũng không phải là
một việc cần phải làm. Quí-hồ mới xì, trong đam thuong-lưu xa-
hơi, có lấy nhiều người, ham muốn đước văn-hóa xích khác, mà
lại có tư-cách hiểu đước. Bao giờ đước như thế, thì tất thảnh ra
một đam thuong-lưu, trong cử những đam thuong-lưu thế-giới, một
người là một hiểu biết rằng tư-chung hết ấy các văn-hóa, cùng
dây lên trên một cái nên chúng, có may đau yêu-ý, còn cái hinh-thức
mới mới một khác, không có quan-he gì. Bao giờ người ta tôn-khiện
ra đước cái chôn-ly ấy, thì thật là một cái cơ duy-trí ô-nhỉ cho cuộc
dài hào-bình, của những người và những dân-tộc hiểu-hoa
ổ trên mặt đất.
SỨ-KÝ THANH-HOÁ

**


Chúng ta có một cái văn-hoa rằng-rãi hơn cả, tính-oi hơn cả, mà thiêng-hợp với tâm-tình người ta hơn cả; vìa tinh-trọng hơn cả mà lại phước-lập hơn cả. Văn-hoa ấy, đã nhiều phen được gán cho xuống diêm hơn cả. Nó phát-sinh ra từ hai ba nghìn năm về trước, nhân cái tư-trọng Hi-lap, phổi hợp với cái tu-đất, cái trật-trặc người Lo-mạ; lại thêm được cái nền-nếp của Thiên-chúa giáo; rồi từ đây cho đến bây giờ, cứ mỗi thời mới có thêm mới vào, bao nhiêu những tài-liệu mới, bao nhiêu phương diện lại, đều họn phở vào đó mà thành ra cái văn-hóa ngày nay.


Chẳng may cái tiếng ấy, ngày nay đã cả mất rồi. Thì ra chúng ta bây giờ bế biếng mãi cái văn-hoa của tổ-tiến; trừ mình chúng ta lại bộ cãi góc rể của chúng ta đi. Họn, đôi bây giờ, biết bao nhiêu là mọi lo-nghi; biết bao nhiêu là thấu mình phải chấm-nom dàn; cái cuộc trang-canh kích-liệt của các dân-tộc đề mà giữ lại đúng an, nò kiêm cho chúng ta cũng còn không đươc học, mà cũng không cho con chúng ta di học được nữa. Phường chúng lại có lực nào đề đến văn-hoa mình ra mà dạy con chêu những dân di-chäng, mà chúng ta sở-dĩ phải sử-nom bạo-hộ, cũng chẳng qua là một vài tích-cô trong sự-ki? Nhưng muôn, xét ra không cách nào biện cho người bản-quốc phải thân-cận với ta, phải tin ấy và ta, phải hết lòng với ta, cho bằng cái cách đềm văn-hoa mà chuyên-bá cho họ.

Không phải là nên hoan-cái hàn người Á-dông thành ra người Pháp; hoắc theo như lời ai đại nỗi, thành ra những cái “một vẻ hệ người Pháp”. Quí-hộ là chúng ta giúp đươc cho họ hiểu ta hơn, cho họ chịu tỉnh rằng chúng ta, cũng như ho, cũng có một cái tư-trọng biết thể nào là hay, là phải; mà đã biết thì lại muốn làm cho đươc hay, đươc phái. Phái quên cho họ hiểu rằng, tuy bể ngoại chẳng ta với họ làm cái khác nhau thô, nhưng tu-trang chúng ta với họ cũng chỉ có một cái quan-niệm đồi với văn-số loại người, cái thiện-chực của loại người; mà đã biết cái văn-số, cái thiện-chực ấy thì họ với chúng ta cùng một lòng khảo-khắt, an & đươc làm sao cho khỏi phá thiên-tăm.
Fumez le Job
ou ne fumez pas

JOB
NÊN MUA

PHÁO TUỔNG-KY

CHẾ TẠI XƯƠNG

PHỦ-XÁ HÀ-DÔNG

BẢN TẠI HIEU

TUỔNG-KY

44, PHÓ HÀNG BỘ
78-80, PHÓ HÀNG ĐƯỜNG
1-3, PHÓ PHÚC-KIẾN

HANOI
SỰ-KÝ THANH-HOA


Chẳng qua đây tôi gọi là xây nên cái miệng nhỏ, đề nhớ cái văn-hóa Hi-lap, La-Mã ngày xưa. Chắc hẳn cái miệng ấy, không lầm cho người ta nghĩ đến những cung-thất nguy nga ở Đô-thiên Đô-thích; cũng không dám tôi có máy canh chúa tôn-nghịm tích-mịch ở xử này. Họa là chỉ đem mà so-sánh với cái miệng con-con bàng giờ, trăng khuyết chẳng qua, bàng cái chung chìm, chung giữa, mà lòng sáng-tín của người bản-quốc, đem to treo dời gốc cây đa, gốc cây đề chỉ đó. Tôi xin làm thấy-sải cho cái miệng con-con, xin hưởng hoa, đến nén, mới buổi sáng tôi xin quét những tấu là rung, rơi trải chiec chiều con, cho đỡ gợi khách tin sung. Trên lw-huong tôi xin cảm cái bao nén. May ra, trong bốn khách thanh-niên có ai khao-khát tìm thêm thân mới, thấy chớ am này, họ chẳng có lảng ra ngoài đảm đờ-lợi, mà đến khán với cùng chẳng, bởi vì trên bài vở, có hai tên đề: Hi-lap, La-Mã là hai cái tên rực-rỡ trước mắt c cấu nhân gian trong muốn nhìn nhìn thứ.

E. VAYRAC
I. — VUA CỪNG LÀ NGƯỜI

Vua Philippe nước Macédoine (1), là cha sinh ra vua Alexandre le Grand, bình insth thương dân một viên thiêun niên qui-phái hầu gần bên mình, (có người nói là một tên nội lề) cứ mọi sáng tinh-sương phải vào tận long-sàng đánh thức mà tâu nhắc rằng:

— Xin Bè-hạ nhờ cho: Vua cừng là người!

Trong ý vua Philippe, thi câu ấy nghĩa là: Vua chẳng qua cừng chỉ là một người. Sai người nhắc mình như thế, là để trần cái khí kiêu-ngạo, nó là một thói thương hay làm hại kẻ vương-gia.

Trong sách sáng-truyện, là sách thiêng của người Gio-thái (2), cừng có một câu-rắn dạy người ta tương tự câu ấy. Thiên-chúa phán bảo người Adam, là người ra đời thứ nhất (cừng như ta gọi ông Bàn-cô), rằng:

(1) Nước Macédoine thuộc Âu-châu, ở phía Bắc nước Hi-lạp. Đời vua Philippe (332-336 trước Thiền-chúa), nước ấy đã nhất thống được cả nước Hi-lạp, sau phát thuộc La-mà, thành ra một thứ (146 trước Thiền-chúa).

(2) Người Gio-thái, tềng-pháp là Hébreux, Israélites, Juifs, nguyên trước ở đất Palestine, hoặc Judée, tề phải nam đất Syria và đất Phénicie, bên tây thì Địa-trung-hải, bên đông thì bài sa-mạ xứ Syria, đất ấy ở vào quảng giữa. Kinh-dố là Jérusalem hiện hãy còn, nhưng trong lịch truyền tự cổ dân giờ bị tân phá, rồi lại dựng lại, kệ đã nhiều lần.)
Hội người, mi nên nhớ rằng mi chẳng qua là một cái bùi, rồi mi cũng lại trở về với bùi mà thôi.

Người phạm chúng ta, thì vẫn không May ai là có luôn một viên quan hậu-cận, hoặc một tên nó-le, để cứu sáng sáng nhạc ta cái cầu chân-ngoan rất cố ích đố.

Tuy vậy, ai này có thể tự nhặt lấy mình, hoặc viết ra chử lớn mà dân trong phòng ngự. Nhưng mà cũng một câu nói, vua Philippe hiểu một nghĩa, mà chúng ta lại phải hiểu một nghĩa hối khác. Nghĩa của chúng ta thì câu ấy là: «Ta nên nhớ ta là một người, phán-sự ta phải ăn ở cho xưng-dáng bậc làm người».


II. — XỬ ÁN VUA

Người xử Ai-cập (1) ngày xưa có một tức rất hay, khiến cho kẻ làm vua chưa phải nhờ luôn rằng làm vua cùng có nghĩa-vụ, có phân-sự đối với dân, chủ không được tùy sở thích, sở dược của mình; mà lại phải coi mình là kẻ cảm can công-lý, giữ mục thực-suy của trái tổ.

Khi nào vua mới từ trần, thì họ nước tử-thi của vua ra đề phơi trên bổ một cái hò, hò đó chính là chờ làm giới-hạn cho nơi Châu-thổ của dân ở; với chờ mai-tàng những thây người chết. Rồi họ lập một tấn-an có bổn-nairoi-ba vị quan thẩm-phán, để mà xử án vua.

Một người sú-già tiên đến trước tử-thi vua mà hỏi lên rằng:
— Trời cho Nhà Vua sống bấy nhiêu lâu, Nhà Vua đã làm nên những sự-nghiệp gì, xin kể cho biết.
Sú-già hỏi như thế rôi, một viên can-thản của cố-chúa đúng lên làm trạng-sự cho vong-linh chúa mà kẻ hết những công-dực lớn, những sự-nghiệp hay, đã làm nên trong khi tài-vị.

Khi quan đài-thần đã từng hết công-đức vua rồi, thì thứ-dân ai có điều gì oan ức, có thể lên đàn mà kể hết để bốn-muối-ba vị quan thẩm-phán cùng nghe.

Nghe đoạn, Tòa cân phục tôi, vì bằng thấy tôi nhiều phúc ấm, thì kết án, si nhược vong-linh có-chúa, còn cái tử-thi của chưa xua kia kinh thơ như thám, nay đem vật cho chim kề-kề xâu xe, chú không cho mai-tảng nữa.

---

III. — LỜI TÀU KHÍ KHẢI

Vua Denys l’Ancien (1) hoi một người con gái của ông Aristide xử Locres, là bạn của ông Platon (Bá-lập-dơ) (2) muốn đón làm hoàng-hậu. Ông Aristide không gần mà tàu rằng;

---

(1) Xứ Syracuse thuộc Sicile xưa có hai vị bảo-chúa cùng tên là Denys, Vị trước tên là Denys l’Ancien, vì sau là con ngoài nghĩa, trong sự gọi Denys la jeune (Đậu-ny diện-vương và Đậu-ny thiếu-vương).

(2) Platon (sống từ 429 đến 347 trước Thiên-chúa), là môn-dề ông Socrate, lại là thây dạy ông Aristote.

Có Hi-lập có nhiều nhà đại hiện triết: ông Socrate (ta theo âm tàu đích là Tô cách lập; ông Platon (Bá-lập-dơ) và ông Aristote (A-li-si-da-dơ) là ba ông có tiếc Như.


Ông Aristotle thì vào hàng những nhà đại học-thực đã làm vinh hiển cho nhân loại. Ông chuyển về các khoa-học hồn là lói văn thi.
— Thả rằng ta phải nhìn còn ta chết ngay trước mặt, còn hơn là ta thấy nó làm vô một kẻ bảo-chúa(1).

Cách ít lâu vua Denys sai đem giữ hết các con của ông Aristide để trả thù. Khi đã giết xong rồi, vua lại còn nhào má phân hối, giở còn nghĩ như trước về việc gả con gái nuôi nứa chẳng? Ông Aristide trả đáp:

— Nhà Vua làm ắc như vậy, ta thết đâu long, nhưng lời ta nói trước, ta vẫn không hối lại chút nào đâu.

IV. — ANH HÀNG GIẢY, XIN ANH CHỞ LÊN TRÊN NOI GIẢY ĐẸP!

Ông Appelle là một nhà hoa-sĩ có tiếng nhất trong nước Hi-Lap đối xứng. Ông thường tự xưng một cách rất nghiêm. Ai chê bai ông câu gì, ông dã chẳng như các nhà đại-danh hoa-sĩ khác mà oán giận ông, ông lại còn hay bối ra cho người ta chê trách dề răn mình nữa. Ông nghĩ ra một kết quả điều, để nghe được những lời bình-phẩm thành-thực. Những trạnh ông vẻ ra, nhiều


(1) Trong sûr thường gọi Tyran là những vị tiêm ngoại mà trĩ-vì. Thượng cahren vị vua ấy hay long quyền làm tận bảo, cho nên tiêm tyran nguyên nghĩa là tiêm mà sau hóa ra nghĩa là bảo. Trong các vị vua tiêm, cũng có vị làm nên công nghiệp hay, trân họ men phu.
khi ông đem bày giữa đường cái, rồi ông đong nắp sau tranh, để nghe vung những lối người xem tranh bính-phẩm.

Một bữa ông bày bức tranh về người cười ngựa. Sức có một anh hàng giấy đằng lại xem, thấy vẻ chiếc đẹp người kì-ma không được thật, bèn chế tranh về vung nơi đẹp. Ông nghe lời chế cùng chịu là phải, bèn đem bèn đem tranh về sửa lại chế bì chế cho đúng.

Anh hàng giấy hôm sau lại đem đem xem tranh, thấy người thô vẻ đã theo lời mình mà sửa tranh đi như thế, lại làm đặc-chí, lên ngay như điều, rồi chế huyền thiện nhiều nơi khác nữa, chế đến cả ngựa và người cười ngựa. Ông Apelle nghe anh ta nói nhầm quá mà rồm tai, tức không thể đướng im được sau tranh nữa, bèn chay ra mà bảo rằng:

— Nay anh hạng giấy, xin anh chế lên trên noi giấy đẹp (1)!

V. — TIÊN KHÔNG THỂ ĂN ĐƯỢC

Vua Alexandre (2) ngũ giác thân chính đem quân đi khắp các tỉnh nước Ba-tur để trị tội những quan viên chưa phục hằng. Có một viên, tên là

(1) Người ta thường lấy câu ấy để khuyên kẻ nào hay khen chế những việc mình không am hiểu làm.

(2) Vua Alexandre là con vua Philippe nước Macedone. Xét trong sứ-kì mất thất là một bác danh tướng có hành-phúc như tốt được đâu thu phục được cả miền Tiếu Á-tê-a, lại lấy được nước Syrie, nước Ai-cập, nước Ba-tur và một phần châu Âu-dô. Trong
RUỘU PHÔNG-TEN

Rượu mà vừa rè vừa ngọn,
Nhất là thứ rượu an-côn bán thùng.

Rượu ngon bán lại rè tiền,
Có tiền chẳng uống Phong-Ten cùng khó.

Vạn-Hướng rượu tốt đầu hàng,
Yên-Viên có tiếng đã từng vua khen.

Yên-Viên nau rượu nghe quen,
Nâu theo lời cầu cơm men vật nồi.

Rượu hoa kén khách thường chơi,
Rượu sen, rượu cuc, rượu mui thụng ngon.

Khách sang hay uống rượu Tậu,
Bây giờ ta có kem dầu rượu người.

Tuyết-lệ, Như-mê. Mai-cô,
Thuê tay cắt rượu chính nói Trung-Hoa.

Thanh-mai với rượu Chanh-Cam,
Chính tay chủ Chiếc vừa làm ra song.

Ngũ-gia-bi Sư-quốc-công,
Thư gi cùng cọ, ta không kem người.

CÔNG-TY NẤU RUỘU ĐỒNG-PHÁP
(Hàng Phong-Ten)

55, Phò Hằng Cộ, 55 – HANOI
CRÉDIT HYPOTHÉCAIRE
DE L'INDOCHINE

(Đồng-Pháp-Diên-Cô
Địa-Ọc Ngân-Hàng)

Cho vay
Cấm nhà đất tại các thành-phố
Hanoi và Haiphong

Xin hỏi thể lệ tại Hội-sổ Hội ấy ở Hanoi phó
Bộ Hồ (Francis Garnier) số 89, Ngài sẽ được
tiếp ruốc một cách chu đáo.
Abulites, trái mệnh-lệnh không biên quản-lương, lại đem ba nghìn talents bạc (1) ra xin nộp.

Nhà vua thấy vậy, nói con thịnh-nô, rồi truyền đem bạc bày trước mồm ngựa mà phần rạng:
— Ngươi coi đó, ngựa có ăn được bạc đâu. Vậy thì ta lấy bạc của người mà làm gì?

Rỗi vua lại phần truyền lập tức bắt viên quân có tội đó, xỉn xích lại mà tổng ngục.

——

VI. — CÁCH DI THU CỔNG CỦA ÔNG PHOCION

Ông Phocion (2) một khi được phung mạng Nhà nước di sự Hi-lap quân-dạo, đề đối những đồ cổng

các tướng dâm dội điêch với nghĩa, thì vua nước Ba-tur, là Darius Codoman là tay điêch-thú gồi nuốc.


(1) Uóc được nuốri sâu trieu sâu nuôri tâm vân francs, tien nuôri Pháp bây giờ.

Phạm những so bắc dôi xua tinh ra giá bắc nuôri Pháp thời nay, thì cứ tinh theo giá-trí tien francs trước khi có cuộc Chinh chien, nghĩa là giá-trí của tien francs bàng vàng, không có thay dôi.

(2) Ông Phocion (phong từ 400 đến 317 trước Thiền-chúa) là một vị đại trưởng của thành Athens, lại là một bậc vi-nhân trong sự-ky thịnh-ây. Lich truyền của ông, tức là một cái groupon rực rỡ để khuyến urôr
tiền của các nước ấy đã tinh-nghĩn nộp cho thành Athènes. Nhà-nước cấp cho ông hai nước chiến-thuyên để đi sứ. Ông không nhận mà rằng:

— Nếu Nhà-nước sai ta đi đánh giặc, thì ngăn ảnh hai-quan không đủ; mà nếu sai ta đi sứ những nước đã hào rỗi, thì ta không dũng gì đến bây nhiều chiến-hạm.

Ông chỉ xin linh một chiến-thuyên mà đi, đi đến cửa ải nào, không có chẳng-dàng uy-về gì, mà cũng không có nhất-dọa ai cả, cứ vào trong trưởng-phủ mà bảo cho quan sọ-tại biết rằng mình là sứ-mệnh đến đối công, rồi cứ dẹ-dàng chấn-thất mà thường-thuyết với các viên phân việc phải tiếp mình, đến đâu cũng chỉ dụng lời nói mà khinh được các nước đều phải tuân uóc nộp công cả.

VII. — VUA ALEXANDRE KHÔNG NHẬN LỜI CẦU HÒA CỦA VUA DARIUS

Từ trận Issus đến trận Arbèles, vua Darius nước Bất dã nhiều lần xin hòa với vua Alexandre (1).

(1) Có ba vị Hoàng-đế nước Bất dã tên là Darius. Ông Darius nổi trong chuyền này là ông Darius thứ III, lại có tên là Codoman. Ông này bị thua Alexandre trong Granique, trận Issus và trận Arbèles, sau lại bị tướng cuộc mình, tên là Bessus âm sát mặt.

Đàn Hi-lạp với đàn Bất dã kinh dích với nhau trong mấy trận năm, đàn dội vua Alexandre với vua Darius thì kết cục.
Ký thư vua Ba-tur dẫu sang hai bức thư, bức thư trước nói lời khách-khi quả, bức thư hai đã đầu điều rời, nhưng vua Alexandre không nhận lời bức thư nào cả.

Lần thứ ba, vua Ba-tur kén lại mọi người thân thuộc của mình sai đi sứ, xin với vua Alexandre cho nộp ba lượng talents bạc để chuộc lấy gia-quyền vẻ, xin gả công-chúa cho vua Alexandre, lại xin đáp trả giáng-son làm khoán hồi môn, nghĩa là đáp cả những đất ở giữa quang Địa-trung-hải và sông Euphrate.

Vua Alexandre dẫu bức thư ấy cho quan-thần xem rồi phân hồi ý các quan nghiêp thể nào. Ong Parménion tau rằng những lời xin đồ lợi cho nhà vua:

— Vi thư ta là vua Alexandre thì ta chịu ngay.

Vua liền đáp:

— Vi thư ta là người Parménion, ta cùng chịu.

Vua nói thế rồi không nhận lời câu hỏi.

Vua Darius thứ I, trước đánh láy dẹp An-dơ bên châu Á, sau lại đánh láy dẹp nước Macêdoine và nước Thrace bên châu Á, sau bị thu quan Hi-lap ở đại trận Marathon, là một trận có tiếng trong sử-kỳ.

Vua Xerxes là con vua Darius I sau lại kẻ địch mà đem hai triều quan sang đánh Hi-lap, tận phá khắp nước và hủy hoại kinh thành Athènes. Nhưng sau lại thu quan đánh thủy ở Salamine rồi bỏ chạy một cách rất hồn, tròn sang châu Á, đi lại tại Hi-lap người anh em họ tên là Mardonius, với 300.000 quân.

Mardonius đi đến đầu tiên phà đến đây, tiêu hủy kinh thành Athènes một lần thứ hai nữa, nhưng đến trận Platée thì bại bại.

Vua Alexandre về sau đánh nước Ba-tur và phá hoại đại đội quốc ấy, là để báo thù cho dân Hi-lap vậy.
VIII. — VUA ALEXANDRE KHÔNG NHẬN ĐÔ DÂNG CỦA NỮ-VƯƠNG A-ĐA


(1) Nước Carie ở tận đầu cùng đất tiểu A-ta-ô, ngay trên bộ biên chô quan-dạo Hi-lạp. Trong đất ấy có những thành là lớn: Milet, Halicarnasse, Chide.

(2) Vua Philippe ngồi xóc chăm nom việc giáo huấn cho Hoàng-thái-tùi Alexandre nhiều năm. Kể chọn nhiều thay, vâng bắc đại danh thuyệt ấy, ông thà chính là ông Leoni-das, có hò với Hoàng-hậu, tính người nghiêm khắc, an ơ một cách đạo đức như não tu hành. Nhưng đến cuối ông người Đại có cao vọng, gọi là ông thài dạy học (pédagogue) chu rồi chi cho nên sau tiến-sanh tự xưng là Gouverneur. Còn chère pédagogue thì đề giao cho ông hiện triệt Lysimaque d'Acmarnie, Roi vê sau sẽ nói chuyển đến ông này.

Khi Thái-tùi Alexandre đã mười ba tuổi thì vua Philippe triều được ông Aristote là nhà hiền triệt đại danh nhất thời ấy, để làm thay dạy. Vua Philippe ta an thay một cách rất vang. Nguyên trước vua trót phà thành Sogire là chỗ que hương của tiến-sanh, sau vua bất đưng lại thành như cũ.
HÃY NỂM THỪ SÃM-BANH

HEIDSIECK
demi sec, carte blanche
Các ngài sẽ hằng lồng ngay.
Thật là một thứ rượu tốt giá rẻ
P. Sola, 62, rue Paul-Bert, Hanoi, Tél. 587
Hàng Heidsieck lập ra từ năm 1785

IDEO: IMPRIMERIE est à votre disposition pour tous vos im-
primés privés ou commerciaux. Consultez-nous.
Nos devis et nos conseils sont gratuits.

IDEO - LIBRAIRIE vous tiendra au courant de tout ce qui se publie
et de tout ce qui paraît. Rayon spécial d’ouvrages
militaires. Bulletin mensuel des Livres nouveaux adressé
gracieusement sur demande.

IDEO - PAPETERIE tient à votre disposition ses magasins lar-
gement approvisionnés en articles de qualité à des
prix revisés.
Tous les articles de bureau.
Tous les articles scolaires.

IMPRIMERIE D’EXTRÊME-ORIENT
HANOI — Rue Paul-Bert — HAIPHONG
CÁC ĐÔ UỐNG NGON
NHÂT B_ALLOC-KỲ

Brasserie ZITEK & Cie
HANOI
IX. — MỘT NHÀ ÂI QUỐC NÓNG NAY QUẢ

Người Aristogiton, là một nhà thơ - tước (1), khi có sự dấn tụ hội nơi công trường, hay làm ra mặt ta can-dâm, ta ái quốc đây kẻ giới. Thật là nhiệt - thành, thật là hăng - hài, người ấy thô ra lừa trận, nơi ra chỉ những lời khuyên khích người ta luyện tập về quan-sử, luôn luôn xui giục người trong nước phải gây việc chiến tranh với các lân bang. Vì thử rủ-red được quoc dân đi khỏi chiến với cả thế - giới tướng cùng rủ-red láy được.

Nhưng đến ngày tuyển số quan, làm sở lĩnh, thị thấy anh ta chóng gây tập - tềnh đi đến, một bên điều thể quan và xử xử. Ông Phocion, làm chủ tòa Tòa án tuyển quân, vừa thoát nhìn thấy Aristogiton đi đến còn dang xa, thì ông liên thích bảo viên lực sự:
— Biên vào số đi, tén Aristogiton kia quế mà lại hên - nhất.

X. — MỘT ÔNG VÔ TƯỠNG Ở DÂU CHƠ

Một hôm, trời nóng bức lắm, có một nhà hưng - biên kia đường điện - thủyệt Để được dân Hi-lap nên đưa chiến - thư sang cho vua Philippe. Chẳng may

(1) Ngày xưa có một thời, người thành Athênes cảm không cho ai được đem trái và xuất càng (trái và tiếng Hi-lap là Sykon). Những kẻ đã tổ cão người buôn và lâu, gọi tên là Sycophantes, nghĩa là kẻ tuân dinh và, mắt - tham và.

Tiếng ấy sau lan khắp Âu Châu, để chỉ những quan hay đi tổ giặc, những kẻ không ra gì.
cho người ấy lại to béo quá, mà lẽ diện-thuyết chở công-trương thì, đâu có nhiệt-thành thật hay là nhiệt-thành giá đang, cùng cứ phải đại thanh tất hoả, đấm bàn đâm đất, anh chẳng nay làm ra bộ hàng-hài quá, dennở thơ không ra hời, mồ-hơi đâm địa rót-át, phải giao nước uống nhiều lần.

Người thành Athenes không biết cười mà dùng nghe cái that cùng tranh ấy. Duy có ông Phocion không thể nhìn được, phải gọi những người dùng nghe mà bảo rằng:

— Đó mới thật là một người xứng nên được cuộc chiến. Quốc-dân tin ở người ấy là phải. Nhưng mà, các ông thứ trưởng tướng ra xem, hiện bây giờ người ấy đã soan sần một bài diển-văn, ra đây chỉ còn có việc nói thơc lòng, mà còn toan chết ngạt, may lân như thế, chẳng hay đến khi mặc giáp. emphìn
mộc vào nữa, thì rồi ra làm sao, nhỉ?

XI. — GÔI CHO CON MẮT BÊN HỮU CỦA VUA PHILIPPE

Vua Philippe, nước Mácédoine, là thân-sinh ra Alexandre đại-dể, khi ấy đường đem quân và thành Mèthone. Có một tên cung-thủ tài dã có tiếng, tên là Aster, dennixin đăng vào đối tình-bình nhà vua, người ấy nhân khoẻ rằng tài nghệ cung làm, chim bay đâu nhanh thể nào, y bàn cùng không sai bao giờ. Vua ghét dẫu khoẻ mình mà phấn rằng:

— Được, đề bao giờ ta đánh tranh với chim sê, bây giờ ta sẽ dùng đến tài người!


XII. — SƯỚNG GÌ NHỮNG KÊ HỌN-QUAN

Aristippe tiêm được ngời vua nước Argos (1) chuyển quyền họng-hách, kể hiệu được với các

vua hùng-cường như trung thien-ha dỗ ầy, bình đồi thụ ngữ rất là nhiều, bao nhiêu kẻ thụ nghịch đều đã tạo trừ sách cớ. Vây mà vua làm cho kẻ khác kiep số mình bao nhiêu, mình cùng lại kiep số kẻ khác đẩy nhiều. Đến nơi những quan linh hỗ-vers của mình, cùng không dám đẻ cho được vào chốn cung-diện, cứ phải canh ở các điểm ngoại.

Mỗi tối, khi đã ngủ bùa hôm rỗi, thì vua duoi các quan hầu ra ngoại hết cả, rói thân hành đi khám xét kíp nơi-cung, xem có còn ai nhân-nwerp lại chẳng. Đoan rỗi vua thân hành đi dồng cửa ngoài, thì gọi một bao vào đi nghi với mình, mà phong người thì chơn lấy một nơi khuất nê ở trên từng lâu, chỉ có một lô hông đế bắc thang trở lên. Khi đã lên rỗi, thì bá thân-mầu của vị hầu-pi nào được hầu giả đếm ầy, phải vào cát thang dì mà giàu vào một phòng gần đấy, khoa kiến cửa lại, đén sáng hôm sau lại lấy thang ra mà bắc lên đế vua xuống.

Vua trở được lên lâu rỗi, thì với vàng đông sáp cửa lâu lại, kẹo giướng kẻ len trên cánh-cửa, căn thân như thế rỗi mới đàm thường nháp mặt. Nhưng mà chẳng hay cái giác ngữ của một người như thế thì phong có non gi? Lên đến giướng năm mà cái nghi-bỏ, cái lo-sô non còn duôi theo như thế, khác nào còn ắc-thù bị người ta duôi bất vào đến tận hạng. Thân ơi! Vây mà thế nhân kẹu sự nô-le ấy là để-quyền, là quyền cao tổt đọ. Chẳng hay cái sự sai khien người ta nó có thủ-vi gi, mà đến nối có thế đem thân chịu cực-hô đường kia đế mà mua-chúc.lay?
Cách thức dùng xi-măng để làm những công việc vật.

Nên hỏi lấy quyền sách này biểu không câu:

SOCIÉTÉ DES CIMENTS PORTLAND ARTIFICIELS DE L'INDOCHINE
HAIPHONG

Từ nhà kho Quán Ven Dương
XIN ĐỌC-GIẢ CHO BIẾT Ý KIỂN

Trong ba cuốn sách phân-thương kề dưới đây, các người thích cuốn nào hơn thì cử thư tự mà biển trên dưới vào ở bên cạnh: hai cuốn nào được các người thích hơn sẽ in làm phân thưởng năm nay; còn cuốn thứ ba sẽ in làm phân thưởng sang năm:

1°) Cuốn Truyện-Kiều do ông Nguyễn-can-Mông hiệu-dình và chủ-thích

2°) Cuốn «Dời Đạo Lý» do quan Thượng Phạm Quỳnh dịch

3°) Cuốn Sư-Kỳ Thanh-Hoa bán chủ Pháp

Những sách phân thưởng thì khi nào in xong sẽ gửi ngay đến cho các người mua năm và hàng thứ nhất; các người không cần phải viết thơ nhắc.

Ngài nào muốn mua cuốn «Đời Đạo Lý» bán chủ pháp nhân để là «La vie Sage» xin biết tên và chữ ở vào phiếu dưới đây:

Tên tôi là ____________________________

ở ____________________________
bằng lòng mua một cuốn «La Vie Sage» giá là 1 $ 70.

Tại _________, ngày ___________ 193___

Ký tên:

Trong trang trên này đơn nào không hợp ý các người thì xin gạch bỏ đi. Xin các người giải nhơn những câu hỏi trên này, rồi girting trang này về cho bán-quán, hay làm gửi cho những nhà đại-ý của bán-quần để các nhà ấy gửi về cho bán-quán cùng được.

Tên ____________________________

Chữ ở ____________________________